NĂM THỨ MƯỜI LĂM — SỐ THỨ 2961 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ SÁU 28 JANVIER 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 993

DEPOT LEGAL INDOCHINE N°

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Muốn hợp-quần phải thế nào?

VI

Nay nếu đã biết cái thời-đại bây giờ là thời-đại trọng số nhiều, không có sức hợp quần thì không làm sao mà tự vệ tự tồn được, đã biết cái vận-mệnh tương-lai của dân-tộc mình là cần phải dự-bị tự bây giờ, trừ khử dần những điều công-hại, chấn-hưng dần những điều công ích, làm sao mà mở mang dần về đường sinh-kế, về đường tri-thức, mà muốn được như thế thì nói đến chuyện gì là chuyện không phải gom người gom của, hợp cả cái toàn lực xã-hội lại mới làm nên vậy, ta phải biết cái phương-pháp hợp quần mới mong hợp quần được. Cái phương-pháp hợp quần như trên kia đã bàn kỹ, cốt nhất là người nào người nấy đều có cái quan-niệm tín tùng chủ-nghĩa hay, cho cái chủ-nghĩa nào là hay là phải thì đối với cái hội đảng nào có thể tiến hành được cái chủ-nghĩa ấy, nên cổ-vũ tán thành, và hễ đã dự phần vào một cái hội-đảng nào đều có cái lòng tuân-thủ qui luật đối với đảng hội, dù cái qui-luật ấy có khi xung đột với cái ý-kiến riêng của mình, cái quyền lợi riêng của mình, cũng nên khắc kỷ nén lòng, vì cái mục-đích chung mà theo đuổi cho kỳ đến nơi đến chốn.

Trước hết xin phải bỏ cái thói phe đảng chia lìa. Một cái chủ-nghĩa ai cũng công nhận là phải là hay, một mình mình không thể tiến hành, tất phải có hội-đảng tiến-hành mới nổi, mà sao có cái hội-đảng ấy mình lại quên bẵng cái chủ-nghĩa mình vẫn công nhận mà nhất định không chịu tín tùng? Một cái qui-luật của một hội-đảng chính tự mình tham-nghị quyết định ra, mà sao đến lúc thi-hành mình lại không dốc lòng tuân thủ? Xét ra phần nhiều chỉ vì cái thói phe đảng chia lìa sẵn, cùng phe cùng đảng thì bảo gì nhau cũng được, dù gì nhau cũng nghe, mà khác đảng khác phe thì nói gì cũng kiếm cách bẻ-bai, làm gì cũng tìm điều công-kích; thường thấy có cũng một cái chủ-nghĩa ấy mà người vốn có thân thiết với nhau cùng nhau liên-hợp về cái chủ-nghĩa ấy thì dễ, người vốn không quen biết với nhau thì thật khó làm sao lấy chủ-nghĩa liên-hợp được nhau; lại ở đoàn-thể nào cũng vậy, cũng một cái qui-luật của đoàn-thể như thế mà lúc mấy người kia đứng chủ-trương thi-hành thì mình thấy vui lòng theo không sai không trái mà lúc đến mấy người khác chủ-trương thi-hành, thì mình thấy tấm-tức không muốn theo; tại làm sao thế? là tại cái bụng mình thiên về phe đảng, cùng phe đảng thì cứ việc a dua, không hỏi là chủ-nghĩa gì cũng tín tùng, không hỏi là qui-luật gì cũng tuân thủ, mà khác phe đảng thì ra điều ghẻ lạnh, qui-luật gì cũng không thèm tuân thủ, chủ-nghĩa gì cũng không thèm tín tùng. Ôi! mỗi một hội-đảng có một cái chủ-nghĩa để làm cái cơ-sở kết hợp, có một cái qui-luật để làm cái lợi-khí tiến hành; nếu chỉ vì cái bụng thiên phạt dị đảng đồng mà không kể gì đến chủ-nghĩa của hội, qui-luật của hội nữa, thì hội nào là hội tiến-hành được mạnh, kết hợp được bền. Ấy hội đảng của mình sở dĩ không mấy cái được vững vàng, được phát đạt là vì thế cả. Nay phải ai nấy đều bỏ cái bụng thiên ấy đi; lúc bình-nhật giao tế trong xã-hội với nhau, phải lượng thứ cho nhau, phải dung nạp cho nhau, điều hòa cái ý-kiến với nhau, thiếp-hiệp cái cảm-tình với nhau, không luận là quan với dân, giàu với nghèo, người thực-nghiệp với kẻ học-hành, kẻ lao-động với người tư-bản, kẻ tân-học với người cựu học, người lão-đại với kẻ thiếu-niên, ai cũng là một phần-tử trong quốc-dân, thì ai đối với ai cũng là con một nhà, trai một họ, nhiễu điều phủ lấy giá gương, người trong một nước ta thương nhau cùng; đến lúc vì một cái chủ-nghĩa mà đứng ra kết hợp với nhau thì ai gọi chủ-nghĩa ấy mà ta thưa, ai xướng chủ nghĩa ấy là ta họa, dân vì một cái chủ-nghĩa ấy mà hợp với quan cũng được, người giàu vì cái chủ-nghĩa ấy mà hợp với người nghèo cũng được, kẻ học-hành vì cái chủ-nghĩa ấy mà hợp với người thực-nghiệp cũng được, người tân-học vì cái chủ-nghĩa ấy mà hợp với kẻ cựu học cũng được, kẻ thiếu-niên vì cái chủ-nghĩa ấy mà hợp với người lão-đại cũng được, kẻ lao-động vì cái chủ-nghĩa ấy mà hợp với người tư bản cũng được, cái chủ-nghĩa ấy cái ích lợi chung cho hết thảy mọi người trong nước, thì phàm là người trong nước ai cũng nên lấy cái chủ-nghĩa ấy làm cờ hiệu mà múa tay theo, đã kết hợp với nhau vì một cái chủ-nghĩa ấy thì công-nghệ quyết định với nhau một cái qui-luật chung tức là cái lợi-khí để tiến-hành cái chủ-nghĩa ấy, ai cũng không trái, ai cũng không sai, không vì giận một vài người, ghét một vài người hay vì một cái ý-kiến riêng một cái quyền-lợi riêng gì của mình mà đang tâm vất bỏ cái lợi-khí để tiến-hành cái chủ nghĩa của mình vẫn thừa nhận, vẫn mến ham, không chịu tuân thủ cái qui-luật chung của mình đã quyết định, có như thế mới hợp quần được mà các sự-nghiệp công cộng trong xã-hội mới hòng làm nên vậy.

T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 25 janvier 1927

Nước Pháp

Hội-đồng các quan đại sứ

Hội-đồng các quan đại sứ đã tiếp được và đã xét bản tờ-trình của hội-đồng kiểm duyệt về các việc điều-đình với Berlin, về việc chế binh-khí.

Số vàng tồn lưu

Một số hòm vàng đáng giá 24 triệu dollars đã gửi tới New-York, số vàng ấy bằng cái số tiền vàng của nhà Pháp-quốc ngân hàng mua lại của công-chúng. Nhà ngân-hàng đem số vàng ấy đổi lấy một số tiền dollars để đặt lời ở bên Mỹ, tiền lời thu vào ngân quĩ Pháp. Nay vậy nhà Pháp-quốc ngân-hàng có ở Hoa-kỳ một số dollars lớn. Nhờ về các trái khoản mộ mới đây, chánh-phủ Pháp lại còn nhiều số vàng lưu trữ khác nữa. Cả số tiền trên này cộng tới hai nghìn triệu francs, ngộ sau này lại có việc buôn bán đầu cơ về tiền franc, số tiền ấy đủ sức mà giữ gìn cái giá tiền tệ.

Tại hội đồng các quan thượng-thư

Tại hội-đồng các quan thượng-thư, M. Briand có trình bày về tình thế ngoại-giao, nhất là việc Trung-hoa. Sau buổi hội-đồng ấy, M. Sarraut có nói hội-đồng không có bàn đến việc trái khoản Đồng-minh, ông lại nói cái vấn đề nhượng cái độc quyền về diêm đốt chưa có đệ trình hội-đồng.

Tại thứ dân nghị-viện

Ngày hôm nay, M. Poincaré sẽ bày tỏ mọi lẽ tại hội-đồng tài-chánh của thứ-dân nghị-viện về việc xin các số tiền phụ để chi vào ngân khố, và về việc độc quyền chế diêm đốt.

Nước Đức

Việc lập tòa nội-các

M. Marx đã bàn bạc với MM. Scholz, Drowitz, và Hermann Muller, M. Hermann Muller có nói ông không dự một tòa nội các lập với các đảng tư-bản.

Lithuanie

Nghị hội Memel

Vì các đảng thắng số không ưng để hoà với tòa nội-các, nên nghị-hội Memel đã phải bãi. Đến ngày 4 mars sẽ có cuộc bầu cử mới.

Thụy-sĩ

Hội Vạn-quốc

Chánh-phủ Xô-viết nước Nga đáp lại hội Vạn-quốc rằng bản chính-phủ không ưng dự cuộc hội-nghị kinh-tế của liệt quốc sẽ họp ở Genève ngày 4 mai.

Cái án người tát bá tước Bethen

Tên Ivandejasti tát bá-tước Bethen trong buổi đại hội-đồng hội Vạn-quốc trước bị kết án 24 ngày tội giam. 10 năm tội phóng trục, và 500 francs tiền phạt, và tiền án phí

Nước Ý

Một bản giao ước

M. Mussolini, và quan sứ-thần nước Albanie đã trao đổi các giấy má ưng chuẩn bản giao-ước của nước Ý với nước Albanie.

Nước Thổ

Kỷ-niệm ông Pierre Loti

Ngày hôm nay, người Thổ làm lễ kỷ-niệm ông Pierre Loti.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 22 janvier 1927

Nhật-bản phản đối khoản thuế phụ

Chính phủ Bắc-kinh quả quyết thi hành khoản thuế phụ 2 phần 5. Nhưng chính phủ Nhật đã tư cho công sứ Nhật kháng nghị không cho chính phủ Bắc-kinh được đánh thuế phụ ấy ở Đại-liên và Thanh-đảo.

Trương-tác-Lâm đối với thời cục

Trương-tác-Lâm đối với thời cục, đã định một cái phương châm như sau này:

1. Việc quân thì hợp tác với Ngô-bội-Phu; 2. Chính trị thì duy trì tòa nội các Cố-duy-Quân; 3 Ngoại giao thì dùng cái thủ đoạn hoãn tiến; 4. Đối với việc Hán-khẩu thì tỏ ý hoàn-nghi.

Một chiếc tàu Đức chở khí giới lậu bị bắt

Mới đây một chiếc tàu buôn Đức đậu ở Thanh-đảo bị bắt được chở một số khí giới lậu rất to, tất cả có 2 988 hòm, trong đó có hai cỗ máy bay, còn toàn là súng lớn, súng tay và đạn dược. Trưởng tàu ấy nói là chở cho chính phủ Quốc dân miền Nam. Trương-tôn Xương đã cho tịch biên số khí giới ấy.

Chính phủ quốc dân trừ được một cái hại dị đoan

Chính phủ Quốc dân đã hạ lệnh cho bắt Trương-thiên Sư ở Hà-nam, là một người tự xưng vâng mệnh giời dùng phù chú và kinh kệ để va hoặc nhân dân khắp các nơi trong bao nhiêu hôm nay. Khi tịch ký nhà người ấy thấy có nhiều tiền bạc và các đồ trân bảo. Các đồ trân bảo sẽ đem để tại bác vật viện.

(*Dịch báo Tàu*)

Ngày 26 janvier 1927

Quân Quảng-châu lại thắng lợi

Ở Thượng-hải có tin rằng Tôn-truyền-Phương phải lui, bị quân của Quảng-châu đuổi theo, song tin ấy chưa có gì là đích xác.

Người ta bảo sau tết nguyên đán, quân Quảng-châu sẽ tới Thượng-hải.

Việc đình công ở Thượng-hải

Người làm xe điện ở tô giới liệt quốc ở Thượng-hải đã trở lại làm việc. Tình thế vẫn yên.

Tô giới Anh ở Hán-khẩu

Việc điều đình về tô giới Anh ở Hán-khẩu đã xong. Tô giới giả lại nước Anh, song từ giờ sẽ có một hội đồng Trung-Anh cai trị, và sẽ có một số cảnh sát Trung-hoa.

Nước Nhật với khoản quan thuế phụ

Nước Nhật đã công nhiên phản kháng việc Tôn-truyền-Phương thu khoản quan thuế phụ.

Nước Nhật với việc bảo hộ Thượng-hải

M. Shidehara có đáp lại quan đại-sứ Anh ở Tokio rằng nước Nhật không thể ưng lời nước Anh mời Nhật hiệp lực với nước Anh để bảo hộ Thượng-hải. Nhật xét ra bây giờ cũng chưa phải cần đến lục quân và hải quân. Hiện bây giờ, mà dù tình thế có khó-khăn hơn nữa, thì một mình hải quân cũng đủ.

Chánh phủ Xô-viết nước Nga hỏi cái thái độ nước Nhật, thì M. Shidehara cũng đáp như thế.

Một bản giao ước với Đông-dương

Về bản giao ước thương mại của Trung-hoa với Đông-dương thì ngày hôm nay bắt đầu xét bản dự án của bộ sứ thần Pháp.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi có đứa cháu lấy vợ đã mấy năm nay, vì vợ nó tính nết hư, nên chồng nó đã phải xin li dị thì tòa án đã xử cho li dị và bắt vợ nó phải trả những tiền của và đồ vật của chồng giao cho giữ trước. Nay vợ nó về nhà cha mẹ đẻ mà đem cả đồ vật và tiền bạc của chồng đi, thì cháu tôi phải làm thế nào mà lấy lại được? nhờ ngài chỉ bảo cho tôi lấy làm cảm tạ ân.

LỜI ĐÁP. — Cháu ông đã được tòa án xử cho li dị và bắt vợ trả tiền của lại thì nay chỉ việc xin thi hành cái án ấy là đủ. Vậy phải theo như lệ sai áp sách hoàn điều 297 trong luật Dân-sự tố-tụng và mấy điều nữa ở dưới mà làm. Điều 297 có nói rằng:

« Gặp trường hợp nào thất lạc hay là thất đạo một cái động sản, hoặc gặp cái trường hợp người chủ sở hữu hay người chủ điền chất hay là người chiếm hữu khác, bị mất một cái động-sản của mình chiếm hữu mà thấy ở trong tay người đệ tam, thì người chủ bị mất ấy được đầu đơn lên quan thẩm phán xin phê chuẩn lệnh vào trong đơn, rồi chỉ tống đạt cái đơn xin có phê chuẩn lệnh cho người đệ tam mà làm sự sai áp sách hoàn ở trú quán của người đệ tam ấy, không cần phải truyền-lệnh trước. »

Vậy nay chỉ việc làm đơn gửi đến quan thẩm-phán trước đã xử cho li dị và bắt người đàn bà phải hoàn lại tiền của. Đơn làm cũng theo như lối đơn kiện li dị trước và kê rõ chỗ ở của người vợ cùng là đồ vật và tiền bạc của mình hiện ở đâu, trị giá là bao nhiêu và nhắc lại cái án tòa đã xử trước.

Quan thẩm phán sẽ phê vào dưới cái đơn kiện của cháu ông mà cho phép sai áp, rồi cháu ông phải mượn lý-trưởng hay là thừa-phát-lại tống đạt cho vợ cũ của mình cái đơn kiện có phê chuẩn lệnh. Hạn trong ba ngày nếu người vợ cũ không chịu hoàn lại những đồ vật đã đòi ấy thì lý-trưởng hay thừa-phát-lại sẽ đến sai áp và làm biên bản.

Ph. h.-L.

Các tin lạ trong thế-giới

Vợ có quyền hủy hoại ô-tô của chồng hay không

Mới đây một tòa án ở New York có xử cái án một người đàn bà phạm tội đốt cháy cái ô-tô của chồng. Nguyên người chồng đem ô-tô chở tình nhân đi chơi, lúc trở về vợ biết tin bèn đem lửa đốt cháy xe. Người chồng đem vợ kiện tại tòa, thì tòa xử cho người vợ được trắng án. Lấy cái án ấy mà suy ra, thì khi chồng đem ô-tô chở gái đi chơi, thì người vợ có quyền đốt cháy xe đi, mà không có tội lỗi gì vậy.

Cái tục phấn sáp ở Hoa-kỳ

Cái tục phấn sáp ở Hoa-kỳ thịnh hành lắm. Người ta nói một năm đàn ông Hoa-kỳ chi tiêu ở nhà thợ cạo đến 750 triệu dollars, trong số ấy đến 100 triệu về tiền nặn mặt sửa mũi, 200 triệu về nước bôi tóc. Hai chục năm về trước đàn ông Hoa-kỳ cho việc bôi nước *cologne* và đánh phấn là một việc đáng hổ thẹn. Bây giờ thì đàn ông làm những trò rởm ấy, lại thành ra một việc thường. Đàn ông còn phấn sáp như thế, thì còn trách chi đàn bà. Người ta tính ra năm ngoái đàn bà Hoa-kỳ chi tiêu về việc sửa tóc mất 150 triệu dollars, dùng hết 20 triệu hộp sáp son, và 60 triệu lọ kem cả thảy.

Cái nhà cao nhất thế giới

Cái nhà cao nhất thế giới người Hoa-kỳ sắp xây ở New-York nay mai, mà trong một số báo trước đã nói đến, cả thảy có 110 từng, cao 398m,65. Phí tổn về việc xây nhà mất 22 triệu rưỡi dollars, và trong nhà có 60 cái thang.

Tự do diễn đàn

Giả lời bài « Mấy lời bàn góp về vấn đề trị thủy »

Mấy kỳ báo vừa rồi, tôi có được xem bài « Mấy lời bàn góp về vấn đề trị thủy » của ông S. P. Nguyễn-văn-Trung. Ông đã ra công nghiên cứu tìm tòi và ông rất nhiệt thành về vấn đề quan trọng này. Cái ý kiến về việc lập đồn điền của ông tưởi phải, tôi rất hoan nghênh. Còn ý kiến phá đê thời không hợp với ý tôi, nên tôi cũng không ngại ý thiển tài mà bày tỏ mấy lời để cống đồng lãm.

Đại khái ông Trung nói nên phá đê vì còn giữ đê thời còn lụt. Ông lại viện hai lẽ: 1. trước kia không có đê thời không lụt, bây giờ càng giữ đê bao nhiêu thời càng lụt bấy nhiêu. 2. giữ đê là trái lẽ giời; phàm làm điều gì phải thuận lẽ giời, trái lẽ giời thời không được.

Tôi xin theo thứ tự ấy mà giả lời ông. 1. Ông nói rằng không có đê thì không lụt. Vậy [illegible] về đời Lê Lý đã làm gì có đê mà « thấy quyết mười lần ». Có phải là ông lại tự phản đối ông không? Hay là ý ông muốn nói rằng: không đê thì ít lụt, mà có đê thì nhiều lụt chăng! Thưa ông, như vậy thì dễ thường ông nhầm. Trước kia ít lụt là tại làm sao? Vì trước rừng rú còn rậm rạp, nước không chảy xiết xuống được, nên ít lụt, mà có lụt chăng nữa cũng chỉ lụt nhỏ thôi. Bây giờ vì cây cối bị chặt hại nhiều, nước không vướng víu gì nên chảy xuống rất nhanh; và lại, sông Nhị-hà chở lắm đất phù sa, lòng sông ngày một bồi lên, cửa sông cát chắn ngang, nước chảy không kịp, nên mới lụt, mà lụt một ngày một to mãi lên. Chứ có phải là vì đắp đê mà lụt đâu.

Không thể phá đê được. — Nếu toàn thể xứ Bắc-kỳ ta đều là đồng bằng cả thì rất nên phá đê, vì nước tam phân tứ tán khắp mọi nơi. Nhưng xứ ta chia làm mười phần, mới được một phần đồng bằng mà lụt cũng chỉ lụt đồng bằng thôi, thời cho có phá đê đi nữa, nước cũng không lui được là bao. Xem như năm nay, bốn tỉnh Bắc-ninh, Hưng-yên Thái-bình, Hải-dương đều lụt, mà nước chạm mái nhà, có nhà mất nóc nữa, mà nước sông vẫn cao, vẫn mạnh, những khúc đê hàn khẩu vỡ đi, vỡ lại mấy lần. Nếu đem phá đê đi, thì nước cũng chỉ tràn sang được mấy tỉnh nữa là Hà-đông, Hà-nam, Nam-định, Ninh-bình Kiến-an, rút xuống hai phần ba là cùng. Cứ mực nước ấy thì mùa màng mất sạch, đường nhỏ ngập bằng, mà làm nhà trông về miền Nam-định cũng đến lưng vách nước. Những nơi gần sông còn được tí phù sa, chứ những nơi xa, như hạt Nam-định lần nào lụt, nước cũng trong vắt, trông thấy đáy ruộng, còn lợi nỗi gì. Có lợi chăng nữa, cũng chỉ lợi cho trộm cướp, cho thần dịch tả tiện đường kiếm cháo mà thôi.

Ông lại nói vì đắp đê mà hại mười mấy vạn mẫu ruộng, tôi thiết tưởng cái đó cũng không phải là hại lắm. Vì sao? Vì một nước muốn được thịnh vượng, không cứ là phải xuất sản cho nhiều, nhưng lại phải có đủ đường giao thông trong nước nữa. Nước ta đường thủy đã ít, đường bộ lại hiếm. Trừ ra vài con đường cái quan, còn thì tuyền những ngõ hẻm, mùa mưa bùn lầy bẩn thỉu khó lòng đi lại được. Chỉ có đê là còn cao, còn to tát, xe cộ còn có thể đi lại được. Nếu lại đem phá đi rồi tất sau này, thiếu đường giao thông, phải đắp đường khác, có phải là chi « mua việc » không. Mà tôi cũng lấy làm lạ, không hiểu làm sao ông lại thích cầu một việc viễn vông như là việc phá đê. Sao không xin đến mùa nước thử mở hết các cửa cống ra một lần xem ra sao có hơn là xin phá đê không.

Còn như đem việc giữ đê của ta ngày nay mà ví với việc « Vạn-lý-trường-thành » của Tần Thủy-Hoàng với việc chuyên chế của vua Nhật thời rất sai. Việc « Vạn-lý-trường-thành » với việc chuyên chế, chẳng qua là vì lòng tư lợi, của bọn bệ hạ, bọn đó một định lấy cường quyền mà áp hại công-lý, vì với việc giữ đê của mình là việc ích chung hai đằng mục đích cách xa quá !

II *Thuận lẽ giời.* — Chao ôi ! càng nghe đến chữ « Thuận lẽ giời » bao nhiêu, thì càng đau lòng bấy nhiêu. Chỉ vì người mình có cái tính tốt (!) ấy mà hơn một nghìn năm chết bẹp ở dưới cường quyền áp chế đó ! Ông còn chưa biết cái hại « thuận thiên » hay sao mà còn khuyên người mình nên « thuận thiên ». Nếu ông Franklin ông Meltons, thấy sét đánh hại nhà, hại của, hại người, hại vật, mà lại học được cái tính tốt, cái tính quý báu của người mình, thì bao giờ tìm ra được cột thu lôi. Nếu các nhà thông thái mà đều biết thuận lẽ giời thì bao giờ tìm ra tàu thủy, xe hỏa, tàu bay, tàu ngầm ...., thuốc chữa bệnh truyền nhiễm, bệnh nguy nan vân vân... làm ích cho nhân loại được.

Nước Hòa-lan (Hollande) ở dưới mặt bể mươi mấy thước tây, nếu người Hòa-lan cũng thuận lẽ giời, không đắp đê giữ bể, thì bây giờ làm gì còn nòi giống Hòa-lan, làm gì còn nước Hòa-lan. non sông cẩm tú kia, đứng vào bậc liệt cường trên trái đất.

Tiện thể xin tả qua cái địa thế nước Hòa-lan, tưởng không phải là không có ích vậy. Nước Hòa-lan rộng độ 33.000 km2, nghĩa là bằng một phần ba xứ Bắc-kỳ ta. Hình thể nước Hòa-lan như hình tam giác, chỗ to nhất dài độ 300 km thời giáp bể. Nước Hòa-lan rất thấp. Gió bão hoặc nước triều dâng lên thời ngập được một nửa.

Người Hòa-lan phải đắp đê chống với nước. Công trình khó nhọc biết là bao. Nào có thế mà thôi đâu lại còn phải giữ cả nước sông khỏi tràn ra nữa. Hai bên bờ sông « Rhin », sông « Meuse », sông « Yssel » đều đắp đê cả. Nhờ các con đê ấy, người Hòa-lan yên ổn làm ăn, nước giàu, dân mạnh kể vào bực nhất trên thế giới. Ấy đấy, người Hòa-lan phỏng còn khờ dại gì mà sao vẫn giữ đê.

Nước ta ngày nay tình thế cũng không đến nỗi khốn khó cho bằng Hòa-lan, cũng không đến nỗi phải chống với bể nào, chỉ phải chống với vài con sông thôi, thì làm gì mà chẳng được. Tôi thiết tưởng giữ đê cũng không khó cho lắm, không đến nỗi « khó như lên giời, khó như giữ cho người khỏi chết » như lời ông Trung nói.

Căn nguyên vỡ đê chẳng nói thì ai cũng rõ : Một là vì nước chảy xiết quá, xói vào chân đê ; hai là lòng sông ngày một bồi lên, cửa bể cát chắn ngang đường, nước nhiều quá tiêu không kịp nên vỡ đê.

Nước chảy xiết quá phải làm cho nước chảy chậm lại. Muốn làm cho nước chảy chậm thì theo lối bên Thái-tây, làm đê chắn ngang sông trên thượng lưu, chắn cho lòng sông rất chật lại, chật như một cái cống con. Làm đê chắn này rất lợi, vì một là giữ cho nước chảy đỡ mạnh, hai là ngăn lại được một ít cát, sỏi, trên nguồn chảy về thì lòng sông cũng nhờ đó mà ít bồi, cửa bể cũng đỡ cát chắn ngang đường. Làm đê chắn thời nên chọn chỗ nào sông chảy giữa, núi hai bên mà làm thời hơn. Làm một đê không đủ, thời làm dăm đê tất phải được. Nhưng đê chắn này chỉ được làm ở thượng du trung du mà thôi, vì miền trên ấy cao, không thể lụt được. Tự Việt-trì giở xuống, khi muốn làm cầu qua sông, không nên làm cầu có cột, mà chỗ bắc cầu không được làm hẹp lại, dù tốn cũng không tốn là bao.

Còn như lòng sông ngày một bồi lên thời nhờ có đê chắn trên này cũng được một vài phần. Song cũng [illegible]

để chỗ ấy phải vững bằng hai ba chỗ khác. Bên ngoài phải lát đá thì nước xói vào mới chịu nổi.

Làm như vậy, thì cái nạn vỡ đê mười phần cũng bớt được năm sáu phần. Rồi sau này cứ theo dòng sông cái mà đào sông con, lại đào sông nối sông Nhị-hà với sông Thái-bình thì chẳng trừ được hẳn cái hại vỡ đê mà lại vừa tiện việc cấy cày, vừa tiện việc nông thương.

Nhà nước Đại-pháp lập bảo hộ ở xứ ta là đã chịu một cái thiên trách nặng nề là dìu dắt dân ngu hèn, khốn khó lên con đường tiến bộ văn-minh. Nay dân An-nam chúng tôi đương lúc nguy nan, cái nguy nan đó là mỗi năm một lần tan cửa nát nhà sao nhà nước chưa ra tay tế độ mà vớt chúng tôi ra khỏi bể trầm luân, cho khỏi truy lục mất cái thiên trách cao thượng quý báu ấy.

Hay là nhà nước không có người tài, không đương nổi được công việc nặng nề có chăng ? Có lẽ đâu.... Kỹ-sư Pháp có kém gì Kỹ-sư Hòa-lan mà không làm nổi được.

Hay là vì chúng tôi thiếu tiền chăng ! Tôi thiết tưởng không. Mỗi năm mỗi người chúng tôi cũng đủ 2p,50 thuế, còn thuế nhà, thuế ruộng, thuế đò, thuế hàng, thuế chợ, thuế bò, thuế trâu, v. v. chúng tôi đều chịu tất cả. Cho có gặp mấy khi cơn đen vận túng, thì anh em đồng bào lại có lòng thương giúp đỡ cho, không mấy khi phải trầy lười cả. Như thế thì tôi thiết tưởng mỗi năm làm gì không bỏ ra được một vài triệu để làm về việc đê điều.

Vậy dám xin nhà nước bớt những việc tiêu pha phiền phức khác, mà chú ý về việc này, vì là việc cần thiết nhất. Làm một năm không xong thì vài ba năm, đã xong thì không bao giờ suy hỏng được. Thiếu tiền làm thì mở cuộc công thải, sau này không lụt, chắc là sòng phẳng cả, chứ quyết không đến nỗi « nợ nần be bét » như ai

Nguyễn-duy-Thanh
Phủ-biên-Hưng

Tin Lai-châu

Việc quan Thiếu-tá coi đạo Lai-châu đuổi đánh bọn tù khởi loạn thế nào thì vẫn chưa biết rõ.

Cứ như tin sau cùng mới gửi về đây thì bọn nó nghe đâu đêm hôm qua ở bên tả ngạn sông Nam-na về phía dưới Chung-nua, song chưa biết toán quân do quan Thiếu-tá Roux từ Chung-chan đi thì đã gặp bọn nó chưa.

Những việc đề-phòng của binh-gia theo như lệnh quan Thống-sứ và chiều theo tờ tư của quan trưởng-binh ở Lai-châu thì nay vẫn thi-hành riết.

Toán lính khố đỏ ở Điện-biên-phủ đã tới Lai-châu chiều hôm qua hồi 6 giờ.

Số tù trốn được là 71 người. Số súng mất là 21 khẩu *mousquetons* và 19 khẩu *Remington*.

Các lính khố xanh đã về cả, chỉ thiếu mất một người cai bị bọn tù bắt đi mất.

Lính khố xanh phải sáu người bị thương nhưng không ai phải nặng cả.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyền	0$15
Tiền cước thường . .	0 , 05
Tiền cước Recommandé thêm	0 , 10

Thư và mandat gởi cho :

M. LÊ-NGUYÊN-ỨC
61-63, Rue du Coton
HANOI

5701

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được về, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ. [illegible]

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Hiệu-trưởng : PHẠM HUY-LỤC
22 Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) Máy-nói số 150

Là trường tư của báo Trung-Bắc mở ra, có đủ các lớp nền Sơ-học kiêm-bị như của Nhà-nước. Chương-trình và qui-tắc theo như trường Nhà-nước, nhưng chú trọng nhất về sự giáo-dục cùng việc dạy Pháp-văn và Quốc-văn.

Tiền học lấy đắt là vì mỗi thầy chỉ dạy độ ba chục học-trò là cùng để có thể chăm riêng từng người được.

Buổi tối lại có lớp chuyên dạy chữ Pháp để luyện tập học-trò thi vào các trường Cao-đẳng tiểu học hoặc thi vào các công sở Nhà nước.

Thầy học đều là những người đã dạy ở các trường Nhà-nước lấy ra cả.

Cho được thỏa lòng những nhà ở các tỉnh có con em muốn cho trọ học tại Hanoi thì Học-hiệu định nay mai sẽ mở ra một ký-túc-xá có chỗ ăn, chỗ ngủ, chỗ chơi cho học-trò, rất lịch-sự và hợp-thức, không phải từ chối như là từ khi mới mở trường đến nay nữa, nhưng số học trò có được kha khá thì mới có thể mở được.

Nếu mở được một cái ký-túc-xá như thế thì rất là tiện cho các hàng quan chức hay thuyên chuyển, cùng là các nhà hào-phú ở các nơi chưa có trường kiêm bị, hoặc là vì lẽ gì khác mà không muốn cho học ở trường tỉnh mình

Các nhà ở xa, ai muốn hỏi điều gì xin cứ viết giấy cho hiệu-trưởng, ở số 22, phố Nhà-thờ và xin đính theo một cái timbre để trả lời.

VIỆC HANOI

Les bureaux de la Direction, de l'Administration et de la Rédaction du T.B.T.V. et du Học báo sont transférés Jules Ferry n° 66bis et 68. Entrée de la Rédaction n° 39 rue Lamblot.

● Sở báo T. B. T. V. và Học báo mới dọn sang phố hàng Trống số 68. Tòa soạn có cửa riêng vào đằng phố Nhà thờ số 39.

Thời-tiết

7 giờ	14 độ
15 giờ	17 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	12	30
nhì,	11	80
ba. —	10	70
Thóc hạng nhất,	7	80
Bắp ngô	7	60

Giá bạc. — Kể từ ngày 27 Janvier 1927 giá bạc ở kho Nhà nước định là 13 f, 15.

Thời giá quốc trái :

Ngày 25 Janvier 1927

3 %	hoàn dần		67 : 95
3 1/2 %	hoàn dần		84 f. 25
4 %	vĩnh viễn	1917	52 f. 50
4 %	»	1918	51 f 50
5 %	»	1920	72 30
5 %	hoàn dần	1920	81 f 80
4 %		1925	88 f. 40

Ngày 26 Janvier 1927

3 %	vĩnh-viễn	53 f. 50
5 %	1915-1918	65 f. 00

Tin tàu. — Tàu *Hanoi* đến ngày 28 janvier hồi 10 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong đường Hoihow.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối 27 janvier.

Hội-đồng bảo-hộ. — Hội-đồng Bảo-hộ đến ngày thứ bảy này hồi 9 giờ sáng sẽ họp tại phủ Thống sứ do quan Thống-sứ Robin chủ-tọa.

Tại phủ Thống-sứ. — Tại tòa tư phủ Thống-sứ nay đặt thêm một phòng thứ tư gọi là phòng công-sản và các việc vặt (affaires domaniales et diverses) có cai chức-trách coi những việc này : khí-giới, thuốc đạn, chất nổ, việc tế-tự, việc thú-y, các nơi gây ngựa giống, việc dịch tễ trâu bò, việc trợ-tế, các nhà thương, nhà làm pháo, nhà chớp-ảnh, kiểm-duyệt các phiến-ảnh, các thành-phố, các xưởng máy-móc có thể sinh nguy-hiểm, đường xe-lửa, xe điện, điều-tra dân-sự, các đồ dùng để đo lường, các công sản (trừ ra các đồn điền, các mỏ và các hầm đá), công sản của thành-phố, việc lấy nhà đất, việc đạc điền.

Hội chợ Hanoi. — Ông kiểm soát ủy viên của Hội-chợ báo cáo rằng vì các việc tiền nong thuộc về ngân sách năm 1926 sắp đóng sổ, vậy các nhà thương mại có bán hàng gì mà chưa lấy được tiền thì hạn đến ngày 29 này là cùng nên gửi các giấy đòi tiền đến phòng Hội-chợ.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Caseaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế :

CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi [illegible]

Ngạch học-chính. — Mme Donguet, giáo-học hạng nhì trường con giai tây ở Hanoi, được nghỉ hộ sản hai tháng, lĩnh cả lương.

Mme Klein, née Pouvreau, giáo-học tập sự, hết hạn nghỉ, được bổ vào dạy trường con giai tây ở Hanoi, thay Mme. Donguet.

Mme. Trần-thị-Thìn, giáo-học thí-sai hạng tám ở Hưng-yên, được phép nghỉ 25 ngày, vì sức yếu.

SÁCH DẠY ĐÁNH CHẮU 0$40

新民書館

CÁC SÁCH CỦA
Tân - Dân Thư - Quán
đã xuất bản

40 BÀI QUỐC-SỬ.	0$40
LUẬN QUỐC - VĂN.	0 , 20
SƠ-HỌC YẾU-LƯỢC TOÀN THƯ	0 , 40
TẬP BÀI THI SƠ-HỌC YẾU-LƯỢC NĂM 1926.	0 , 35
LEÇONS DE CHOSES, C. M. .	0 , 25
PROBLÈMES DU CERTIFICAT	0 , 50
QUỐC-VĂN ĐỘC BẢN. . . .	0 , 40
200 BÀI TÍNH ĐỐ.	0 , 30
300 BÀI TÍNH ĐỐ.	0 , 30
THUYỀN TÌNH BỂ ÁI (trọn bộ)	0 , 90
LỤC MẪU ĐƠN (trọn bộ). . .	1 , 50
ANH HÙNG NÁO (hết)	
TỤC ANH-HÙNG-NÁO. . . .	1 , 10
PHẤN TRANG LÂU.	0 , 60
THIẾT-HOA TIÊN SỬ (trọn bộ)	0 , 90
VỎ QUÍT DÀY MÓNG TAY NHỌN	0 , 15
TRUYỆN CỔ-TÍCH (2 cuốn). .	0 , 40
SÁCH CƯỜI.	0 , 20
THÙ CHỒNG NỢ NƯỚC. . .	0 , 12
NGHĨA NẶNG TÌNH SÂU. . .	0 , 12
PHÁP - VIỆT ĐỀ-HUỀ. . . .	0 , 10
DIỄN - THUYẾT PHAN - CHU-TRINH.	0 , 40

SÁCH DẠY ĐÁNH CHẮU 0$40

Ngạch Tư Pháp. — M. Vũ - viết-Thức thông ngôn tại tòa án Haiphong được nghỉ giả hạn 1 năm không lương.

M. Ng-đức-Tiệp nguyên thông ngôn tòa Thương-thẩm Hanoi hết hạn nghỉ nay bổ đi tùng sự tại tòa án Haiphong thay M. Vũ-viết-Thức.

M. Hàn-thế-Chân thông ngôn tùng sự tại tòa án Hòa-giải Nam-định đổi về phòng dịch án Hanoi.

M. Ng-mạnh-Phúc được bổ thông ngôn tùng sự tại phòng dịch án Hanoi.

M. Phạm-doãn-Quyền quán ở làng Ngải-an, tổng Ngải-an, huyện Vĩnh-bảo, tỉnh Hải-dương được bổ ký lục tùng sự tại phòng dịch án Hanoi.

Âu Tây tư-tưởng

DỊCH-VĂN THƯ-XÃ
Bắc-kỳ thống-sứ đại-thần ROBIN đại-nhân sáng lập
E. VAYRAC VÀ NG.-V.-VĨNH LÀM CHỦ-NHIỆM

Khởi đầu xuất-bản « Truyện Ba người ngự-lâm pháo-thủ », in từng quyển nhỏ vừa bỏ túi, 72 trang có bìa, mỗi quyển có tóm các hồi trước để ai mua quyển nào xem cũng biết đầu đuôi.

Mỗi quyển. . . . . 0$05

Hiện đã in ra được bốn quyển : một quyển tựa Dịch-văn thư xã, nguyên-văn của ông E. VAYRAC, NGUYỄN-VĂN-VĨNH *dịch, và ba quyển đầu « NGỰ LÂM PHÁO THỦ ».*

Sau này mỗi tháng in ra hai quyển là ít. Quí khách các nơi xa có thể gửi mua sẵn quyển kịp rồi.

Ai gởi mua xin cứ viết thư và gửi tiền đến bản quán.

Việc thưởng hàm cho ngạch binh sĩ ta. — *Ngày* 26 janvier 1927, quan Thống-sứ Robin có ký nghị định sửa đổi lại việc thưởng hàm cho ngạch các hạ binh, thủy binh và các lính khố xanh, đại lược như sau này :

Đạo nghị-định 15 avril 1912 thì nay bãi đi, thay các thể lệ sau này :

Các hạ-sĩ-quan, cai lính thủy, lính bộ, lính khố xanh, quán ở Bắc-kỳ, sau khi về hưu, đều có thể được thưởng võ-hàm ; các hạ sĩ quan thì do quan binh tư thưởng và các cai thì do các quan sứ chủ tỉnh tư, theo như thể lệ ấn-định ở sau đây.

Các hạ sĩ quan, các cai khi đương tại ngũ mà các quan trên xét ra là có tư cách xuất sắc thì cũng có thể được thưởng hàm như thế, chứ không phải đợi đến khi mãn hạn.

Các cai đội về bị bạn, sau khi mãn hạn, cũng được thưởng võ hàm đối với chức của mình khi tại ngũ.

Các binh-sĩ được thưởng vào hàng bắc-đẩu bội-tinh thì sau khi được thưởng bội-tinh ấy, lại có quyền được thưởng võ hàm, trên cái hàm của mình định ở bảng dưới đây hai trật.

Các binh sĩ hoặc đóng lon cai đội rồi, hay chưa có lon gì, quán ở Bắc-kỳ, mà trong khi tại ngũ, có công xuất sắc, thì bất tất phải chờ đến dịp xuân thủ mỗi năm, cứ tức khắc được tư thưởng hàm, nếu là lính thì được thưởng võ hàm đối với hàng của mình, nếu đã đóng đội trưởng, thì được thưởng ngay lên bậc trên. Tuy nhiên, cũng không thể vin lệ ấy mà tư thưởng cho một người đội được hàm trên bậc tòng ngũ phẩm (5.2) được.

Các binh-sĩ hễ khi được đúng thể lệ vào các bậc trên theo như bảng sau đây thì có thể được thưởng võ-hàm.

Các giấy tư xin phẩm hàm theo như thể lệ sau đây thì mỗi năm phải tư về quan Thống-sứ một tháng trước khi Tết.

Phàm các hàng binh-sĩ đã được thưởng hàm rồi mà có tội nặng, thì quan binh hay các quan Công-sứ chủ tỉnh có thể xin tước bớt phẩm hàm hay tước hẳn phẩm hàm đã cho như bằng định theo ở nghị định này.

Phàm các hàng binh-sĩ đã bị bóc lon, thì tất phải tước phẩm hàm đã được. Các bằng sắc ấy sẽ do quan binh hay các quan chủ tỉnh thu lấy rồi đệ về phủ Thống-sứ để tiêu hủy đi.

Các thầy bộ binh, khi ký nghị-định này, mà ít ra có dự ở chốn chiến-trường ngoại quốc trong 6 tháng, hay sẽ dự sau này, thì có thể thưởng phẩm hàm trên một trật như thể lệ đã định ở bảng sau đây.

Các thầy bộ binh dự cuộc chiến trận ở Âu-châu và được dự tư thưởng chiến-thuật bội tinh, hay trong khi tòng quân bị thương, thì bất tất phải theo đúng thể lệ về niên-hạn tại ngũ, nhưng cốt bao giờ cũng phải có hạnh kiểm tốt, được thưởng phẩm hàm gia một trật hơn lệ thưởng được. Sự gia thưởng ấy có thể tăng mãi lên, nhưng hàng chánh quản không khi nào được thưởng hàm quá hàng chánh tam phẩm (3. 1)

Các binh-sĩ trước đã có dự cuộc chiến trận Âu-châu và các thông-ngôn vân vân, mà chưa được thưởng phẩm hàm, thì vẫn theo lệ thưởng như đạo chỉ dụ ngày 28 janvier 1920.

Phàm các cựu binh được thưởng phẩm hàm mà phạm phải tội hình hay tội trừng trị do tòa Tây án hay Nam án xử thì bằng sắc đã được đều phải thu hết để tiêu-hủy.

Bảng định lệ thưởng hàm cho các hàng binh-sĩ ta.

Lính hạng nhì ; thưởng tùng cửu phẩm đội trưởng (9, 2).

Lính hạng nhất ; chánh cửu phẩm đội trưởng (9, 1).

Cai : 1· Đã được lon ngoại ba năm và đã tại ngũ được 10 năm, thưởng chánh cửu phẩm đội trưởng (9, 1) ; 2· Đã được lon ngoài 5 năm và đã tại ngũ được 12 năm, hay đã được lon gần 2 năm và đã tại ngũ được 15 năm, thưởng tùng bát phẩm đội trưởng (8, 2) ; 3 Đã được lon ngoại 2 năm và đã tại ngũ 15 năm, thưởng chánh bát phẩm đội trưởng (8, 1).

Đội : 1· Đã được lon ngoại 3 năm và đã tại ngũ được 10 năm, thưởng tùng thất phẩm đội trưởng (7, 2). 2· Đã được lon ngoại 4 năm và đã tại ngũ được 12 năm, thưởng chánh thất phẩm đội trưởng (7, 1) ; 3· Đã được lon 10 năm và đã tại ngũ được 12 năm, hay đã được lon gần 3 năm và đã tại ngũ 15 năm, thưởng cấm binh chánh đội trưởng (6, 2) ; 4· Đã được lon ngoại 3 năm và đã tại ngũ 15 năm, thưởng tinh binh chánh đội trưởng suất đội (6, 1) ; 5· Đã được lon ngoại 5 năm và đã tại ngũ 15 năm, thưở tinh binh chánh đội (5, 2).

Quản : 1· Đã được lon ngoại 3 n và đã tại ngũ được 12 năm, thư tinh binh chánh đội (5. 2) ; 2· được lon gần 5 năm và đã tại ngũ năm, thưởng cấm binh chánh (5,1) ; 3·Đã được lon ngoại 5 năm đã tại ngũ 15 năm, thưởng phó qu cơ (4. 2).

Chánh quản : Đã được lon ngo 4 năm và đã tại ngũ 12 năm, thưở chánh quản cơ (4, 2) ; 2· Đã được lo ngoại 8 năm và đã tại ngũ 15 năm thưởng chánh quản cơ (4, 1) ; 3· Đ được lon ngoại 8 năm và đã tại ng 15 năm, thưởng phó lãnh binh (3, 2

Các tòa Nam-án. — M. Nguyễn Giang tri-huyện hạng ba tại huyệ Yên-hưng (Quảng-yên) nay cử là thẩm phán dự khuyết tại tòa án đ nhị cấp tỉnh ấy thay M. Vũ-Đạt đổ đi nơi khác.

Thi thú y sĩ thi sai hạng nhì. — Kỳ thi lên bực thú y sĩ thi-sai hạng nhì (Vétérinaire auxiliaire de 2e class theo như nghị-định ngày 20 octobr 1926 thì đến những ngày giờ sau này đều mở cùng một lúc tại sở thú-y Hanoi và Huế.

A) Kỳ thi viết :

Bài thứ nhất : ngày 21 mars 1927 từ 8 đến 11 giờ.

Bài thứ nhì : ngày 21 mars 1927 từ 14 đến 17 giờ.

B) Kỳ thi vấn-đáp :

Ngày 22 mars 1927 hồi 8 giờ.

Hội-đồng khảo sát có :

Ông Thanh-tra các sở thú y Đông-dương chủ-tọa ; MM. Baron chánh sở Thú-y Bắc-kỳ ; Bergeon thanh-tra thú-y hạng nhất làm hội-viên.

Ngạch thừa phái. — M. Ng-thúc-Đạt thừa-phái hạng nhất châu Quỳnh-nhai (Lai-châu) nay được từ dịch.

M. Trịnh-v-Cừ, cựu cai lính thợ, quán làng Lạc-nhuế, huyện Kim-bảng (Hà-nam), nay được bổ thừa - phái hạng năm, thưởng hàm tùng cửu-phẩm văn giai (9-2) và bổ đi châu Quỳnh-nhai.

Giật khăn rồi nó xuống thuyền trốn mất. — Chiều tối hôm qua, vào hồi 7 giờ, có một ông lão nhà quê, đi qua đền vua Lê, bị một thằng ăn cắp trật mất cái khăn chít đầu, khi ấy có một người cảnh-sát chạy lại bắt, chẳng may bị thằng ăn cắp lăng lại một cái đấm vào một cái gốc cây bị sai cả tay, người lính cảnh-sát hô hoán lên thì có mấy người đi qua lại chặn đường nó, song nó nhảy xuống một cái thuyền đậu sẵn để đợi nó bên cạnh bờ hồ Hoàn-kiếm. Khi thằng giật khăn nó nhảy xuống thuyền thì nó đã có một đứa nữa chở thuyền cho nó, thành-thử những người đứng trên bờ không ai làm gì được. Người ta nói bọn nó có đến 5, 6 đứa tối đến vẫn ẩn lút ở trong đền Ngọc-sơn.

Thằng củ mật. — Mme Nguyễn-thị-Bính nhà ở phố Mới số 3 thuê Nguyễn-văn-Lan tìm đắc đồ hàng đáng giá 150 đồng rồi trốn mất.

Mme Đào-thị-Thân cai xe ở phố hàng Than số 11 thuê Đinh-hữu-Duy lừa một cái xe đáng giá 150 đồng rồi trốn mất.

Các rạp Cinémas Hanoi

Rạp CINÉMA PALACE Hanoi
Từ thứ tư 20 đến thứ ba 1er Février 1927
LA FIN DU MONDE
Cuối đời
Đại phim ảnh 4 đoạn rất hay, của hội UNITED ARTISTS (JACK PICKFORD) đóng trò rất vui

Rạp FAMILY CINÉMA Hanoi
UN CASSE-COU
Đại phim ảnh 5 đoạn rất vui, chiếu từ thứ tư 26 đến thứ sáu 28 Janvier 1927.

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI
Quyển thứ năm
TRUYỆN
Ba người Ngự-lâm pháo-thủ
Giá : 0$05

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài độc-giả biết rằng [illegible]

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Giọt lệ nhà quan

IV

Mấy bức thư

Cách đây ít lâu một tên đầy tớ quan Huyện đem một bức thư cho cô con gái nhớn ông tổng Cờ. Những bức thư trao lại toàn bằng chữ nho, ký giả xin dịch ra quốc văn để cho tiện xem. Trong cái thơ của quan Huyện nói rằng:

Thưa cô

« Chẳng biết nợ nần hay duyên số « của đôi ta từ kiếp trước còn vương « đến bây giờ phải giả hay trẻ tạo cơ « cầu, trời già độc địa bày ra những « cảnh éo le rắc rối như vậy chăng ?

« Từ khi tôi được biết cô, đêm mơ « ngày tưởng không lúc nào quên, « tưởng rằng có thể đem cả tình-mệnh « cùng danh dự mà trao cả cho cô « vậy. Nhưng hiềm một nỗi: Đường « đường một người cha mẹ dân lẽ « nào lại đi những trêu cười ong « bướm, ghẹo gió ve giăng để làm « một mối đàm tiếu cho thiên hạ. « Huống chi giai-nhân, tài tử chứ có « phải là phường liễu ngõ, hoa tường « mà làm những điều có thể ám-« muội đến lương tâm.

« Mong rằng mấy lời đó có thể đủ « tỏ hết cái lòng tôi. vậy ước ao rằng: « lượng xuân dù quyết hẹp hòi, cũng « mơ tưởng chẳng thiệt thòi lắm du? « Mấy lời tâm huyết do một tấm lòng « thành của tôi xin cô lượng xét, « Mong sẽ có phục thư,

« Nay kính thư »

Đã nói đến tình thì ai cũng thế mà đến bức thư tình thì hẳn ai cũng một tâm trí ấy. Xem như bức thư này, một ông quan mà cũng còn phải làm nô lệ cho ái tình mà viết bức thư như thế, tưởng cũng là khổ tâm lắm vậy. Song xét cho cùng thì trong chữ ái tình ai cũng như ai, chỉ khác từng hạng người và theo phẩm-cách. Lấy lương-tâm mà yêu mà muốn thì lại là một hạng người biết liêm sỉ, lấy dục tình mà say, mà mê lại là một hạng người vô lương-tâm. Thế cho nên đã nói đến tình thì còn phải phân biệt chớ có quá vội đem lời đàm tiếu mà khổ lây cho người mắc vào bẫy tình vậy.

Xem xong bức thư cứ kể vào hạng nhi-nữ tầm thường thì biết bao mừng rỡ, song đối với cô lại là một mối khổ tâm. Nên chi không biết ở đâu hai hàng lệ chứa chan. Song cô vội gạt nước mắt mà ra bảo người lính rằng:

— Anh về bẩm với quan rằng: việc này tôi rất khó nghĩ xin khất quan năm hôm nữa tôi sẽ xin trả lời Vậy năm hôm nữa anh lại đến đây.

Từ bấy giờ cô đem tâm nghĩ ngợi, thuận chăng? quyết tuyệt chăng! Cứ kể như cái nhan sắc cô thì đáng lắm chứ. song cứ kể phép ra thì không thể nào được, đó là một lẽ.

Lẽ thứ hai, cô nghĩ: chủ trương đành đã có người thì âu có nên chăng nữa cũng là thứ phòng mà thôi, nhưng điều ấy chẳng ngại gì cho lắm chỉ hiềm một nỗi: tình đã vậy, lý làm sao? Bởi vậy trong năm hôm giời cô nghĩ ngợi có khi cô khóc khi cười có lúc cô tỉ-tê khóc. Đến sau cô cả quyết viết một bức thư như sau này:

« Bẩm quan lớn,

« Xem thơ quan lớn cứ kể như bọn « nhi-nữ tầm thường khác thì vui « mừng biết mấy, song đối với tôi thì « tôi cam chịu tội cùng quan lớn. ơn « kia chưa báo có lẽ nào oan nợ sinh « thù hay sao? Bởi vậy dù quan lớn « có thương đến cỏ nội, hoa hèn này « thì tôi cũng cam mang tiếng là tệ « bạc, không phải thân hèn này không « rõ cái tấm lòng của quan lớn đâu, « mấy lời của quan lớn đó cũng đủ « rõ biết tình tình mà thân hèn này « dám nói rằng là không phải nợ tình « cùng quan lớn vậy. Quan lớn cũng « phải xét cho rằng: tình đã vậy, lý « làm sao! có lẽ nào quan lớn vì « một thân hèn này mà chịu mang « tiếng cùng vạn con người sao? Vả « mấy lời này tôi cũng tự biết là đắc « tội cùng quan lớn lắm lắm, xin quan « lớn rộng lượng mà thứ cho.

« Nay bái thư »

Bức thư cô viết tuy lãnh đạm và rất quyết tuyệt như vậy song trong lòng cô xiết nỗi khổ tâm. Cô vẫn biết bức thư ấy mà gửi đi thì làm cho quan Huyện biết bao nhiêu là sầu muộn, song việc thế đành phải thế chứ nào ai chẳng muốn nơi quyền-quí mà mong chút cậy nhờ, mong nơi quan sang mà để tỏ rạng mặt ông cha song cô thì không thể có bao cô thuận như vậy thì chính là cô làm cho quan huyện suốt đời mang tiếng xấu, cô làm cho danh dự quan huyện xuống đến bùn lầy, bởi vậy bụng cô dù ưng thuận, song lương-tâm cô không tỏ. Rút lại chỉ có một câu: « yêu nhau lạ quá bằng mười phụ nhau » Còn về phần quan huyện khi xem xong bức thư tuy trong lòng không được vui song ngài nghĩ thầm rằng: « Đó chẳng qua là một cách kiêu căng của phần nhiều bọn nhi-nữ mà thôi, có công mài sắt bấy có ngày nên kim Dù bà lớn nhà ta có bất bằng nữa thì cũng ngại gì. Máu ghen thì ai chả như ai song ta lấy điều hơn, lẽ thiệt mà phân trần thì sao lại chả hòa thuận, êm đềm trong gia-đình, huống chi bà lớn nhà ta cũng con nhà nền-nếp thì chẳng lo nào, song xét cho cùng cô ả kia mà đem lòng quyết-tuyệt, như vậy cũng chẳng qua là còn e-ngại điều đó mà thôi. Bất nhược ta lại cho đến nói rõ ràng thì bấy việc ấy tất xong.»

Than ôi! Bụng quan Huyện nghĩ vậy, song nào có biết đâu cái nỗi khổ tâm của cô kia. Đó chẳng qua là nhất thời ham-muốn, nên ngài không kịp nghĩ xa xôi. Mấy hôm sau ngài lại cho người đến nói, lần này nói những là bà lớn rộng lượng không có tính ghen, cửa nhà sẽ được vui-vẻ, những là cái cảnh phú-quí, vinh-hoa đã đợi chờ ngay trước mắt vân vân...

Song đó chỉ là thêm mối khổ tâm của cô mà thôi, chứ nào có ăn thua gì. Đến sau cô lại viết một bức thư nữa, bức thư này nói rõ hết cả các lẽ làm sao cô không thể ưng-thuận được, bên tình bên lý bên nào nặng hơn. Trong thơ nói.

« Bẩm quan lớn.

« Xem thơ cùng nghe mấy lời quan « lớn bảo thân-hèn này đã rõ hết cả, « tưởng chẳng cần phải nghĩ gì nữa, « thân hèn này xin cam tội mà viết « bức thư này, dù quan lớn có trách « cũng xin vâng mà biết cho thì được « than ôi ơn kia chưa trả, thù nọ lại « mang (1), dù thân-hèn có đem thân « làm nô-lệ cũng chưa đủ báo đền, « nào có dám đâu giở thói kiêu-căng « để mích lòng quan lớn.

« Kể từ khi tôi bị cướp bắt đi, dòng-« dã hơn hai tháng giời ở trong một « chiếc thuyền, chung-quanh đều là « những quân gian-phi canh gác, dù « trong sạch đi mấy nữa cũng không « khỏi miệng tiếng chê bai, nhưng « than ôi! tấm thân này chỉ có giời « cao có biết mà thôi. Thù giả đã « muốn báo lẽ nào còn chịu thất trinh, « dù muôn-một có thế nào chăng nữa « cũng đành nhờ ngọn nước chảy « xuôi. Nào hay cơ trời xoay xở, lại « gặp con bé em tưởng sống là sướng « ai hay cõi trần là bể khổ, giá thân « hèn này chôn chìm ngay dưới đáy « sông thì có đâu chịu nhiều nỗi khổ-« tâm như bây giờ. Kịp đến khi cái « nhan-sắc cay-độc này làm cho quan « lớn phải để tâm thì thân hèn này « lại càng phiền-muộn sao không « chìm chân, đắm ngọc cho song đời « đi đến ngày nay lại làm dìu lòng « cho một người đàn ông nữa. Than « ôi!

« Sao nữa có lẽ nào vì một thân « hèn này mà quan lớn lại chịu một « đời mang tiếng. Một tiếng « thuận » « của thân hèn này cũng đủ làm cho « quan lớn suốt đời phải hối-hận, « cũng đủ dìm cái danh-dự của quan « lớn xuống đến đất đen. Huống chi « bàn luân-lý trong mấy nghìn năm ở » đất tổ Nam-Việt ta, có lẽ nào đến các « bậc như quan lớn đây mà phải mai « một đi chăng? Luật pháp nào lại dung « tha cho những bậc cha mẹ dân lại lấy « con dân. Dù luật-pháp có dung tư « chăng nữa thì lương-tâm sao khỏi « nỗi dầy vò. Thân hèn nay ơn nhờ « cũng được học hành đôi chút, đó « chẳng qua cũng lấy lẽ phải mà bầy « tỏ cùng quan lớn, thương thì xin « vâng, trách đành phải chịu, Thân « hèn này kể ra cũng đáng làm người « quạt màn giải chiếu cho quan lớn « tự song giam-hãm trong thuyền « hơn hai tháng dù có trong sạch « như thế nào chăng nữa hồ dễ đã « ai hay, tình thì tế mà lý có lẽ nào « lại vượt qua. Yêu nhau lại quí « bằng mười phụ nhau đó mà. Thôi « thì kiếp này đã lỡ, kiếp sau xin « làm thân trâu ngựa đền nghì trúc « mai. Rồi đây, thì phát đi tu, sám « hối qua ngày để mong chờ kiếp « sau sẽ lại được tuần hoàn. tái-hội « chứ thân hèn này cũng chẳng tiếc « gì bể trần say đắm, sóng tình xao « xuyến nữa vậy.

« Trăm năm trong cõi người ta,
« Tu là cõi phúc, tình là giây oan.

« Xin Quan Lớn biết cho.

« Nay kính lậy »

Khi Quan huyện xem xong bức thư ngồi ngẩn ra một lúc bâng khuâng như mất lạng vàng, nào đâu là hi-vọng, nào đâu là mơ màng đều ti co làn chiều gió mà bay đi hết cả Bỗng nhưng hai hàng lệ tuôn rơi!!! Giọt lệ nhà quan!!!

Mấy lời viết trong thơ mà đã làm cho quan Huyện hạt châu lã-chã, thì cũng đáng ghê thay cái ma lực của ái tình. Vì sao vậy? xin để phần độc-giả đoán.

Xong đây một lúc ngài vội gạt nước mắt đứng dậy mà lẩm bẩm-rằng: « Lời nói quá phải, ta nhất thời mê-muội không nghĩ ra mà để một đời hối hận. Bổn phận ta còn to tát, bước đường của ta còn sáng sủa, lẽ nào ta vì một chút tình không đâu mà làm cho cái danh ta xấu, tiếng ta nhơ Cái danh dự của ta trong bấy nhiêu lâu có lẽ nào lại để cho chẩy theo dòng nước. Cô ả kia thật đã làm cho ta mở mắt, kéo ta ra khỏi chỗ muôn trượng, cái ơn ấy suốt đời ta không dám quên. Tình này nên trọng mà đức này nên thương Dù kiếp này đã lỡ thì kiếp sau ta sẽ đền bồi.

Kìa một lũ dân ngu kia còn đợi ta dẫn đường chỉ lối, lẽ nào ta lại vì một người con gái mà táng-tận để đến nỗi trăm nghìn người không chịu phục. Kìa cái trọng-trách của ta kia to tát là nhường nào, lẽ nào vì một chút tình riêng mà đem lòng trễ-nải. Đó hi-vọng của ta đó, hi-vọng của lũ dân đen kia đều trông cả vào ta đó. thì ta đây lẽ nào chẳng trên vì nước, dưới vì dân mà treo một tấm gương trong sạch để hậu thế soi chung! »

Một người như vậy cũng khó tìm, trước vì cái nhan-sắc mà đem lòng quyết-tuyệt. Khá khen thay mà cũng khá kính thay!

Chẳng qua hai chữ « nước » và « nhà » đã lờ lộ ra ngay trước mắt ngài đó vậy.

Được ít lâu ngài thăng tri-phủ....

V

Mặt sắt đen sì....

Một ông quan khác về tri-huyện hạt này, chế-độ đều đổi mới. Kể cái chính-sách ngài thì cũng có nhiều điều hay, mà cái đức tính ngài chẳng phải là không có điều không dở.

Từ khi ngài về đây và nghe thấy tiếng con gái ông tổng Cờ thì đem lòng ước muốn. Đã bao phen mượn mối dò la, song....

VI

Thế phát đi tu...

...... cô là một người biết nghĩ, lẽ nào tránh bước trước lại còn sa bước sau, nên cô thế phát đi tu, sáng mõ sớm chuông chiều làm khuây, [illegible] giăng thanh, gió mát làm bạn, không còn tưởng gì đến chuyện đời rắc-rối, việc đời éo-le nữa vậy.... Còn em cô, vị nữ anh-hùng kia ...

VII

Con cái đề huề

..... ít lâu sau lấy một người đàn anh trong làng, vợ chồng vui thú cảnh điền-viên, cùng nhau cày sâu cuốc bẫm, cảnh gia-đình thật là lạc-thú.... Vài năm sau lại sinh được mấy đứa con làm cho cái cảnh đó vui thêm bội phần.

Trần-Đức Thành-Văn

Hoa Đào Trước gio

(NẠN-TRUNG TÌNH NỮ-LANG)

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0$65
Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần.
Thư và Mandat xin gởi cho:

M. BÙI XUÂN-HỌC
Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.
5.586

---

(1) Ý nói ơn giết được tướng cướp mà giả thù cho ông tổng Cờ mà thù nọ nghĩa là còn tình đâu nữa là thù đấy thôi.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua-bán đổi-chác thứ gì, thật rất dễ tìm, mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem ở lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuống-báo, bản-quán xin tính rút xuống 0 p. 08 một dòng.

B. Q.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất lính 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bể, bếp và chuồng tiêu. Giá một cái 1.500$00 và một cái 800$00.

Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Xe ô-tô
(Automobiles)

MỘT DỊP TOT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã-lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Bán ô-tô « Salmson » 10 mã-lực, kiểu xe thượng-hạng. Còn mới. Thiệt là một dịp tốt. Hỏi tại nhà báo. 5.942

Vì sắp về tây muốn bán 2 cái auto tốt lắm: 1° hiệu Peugeot 11 mã-lực, 6, 7 chỗ ngồi, kiểu 1926, mới đi ít lần; 2° hiệu Citroën 10 mã-lực, 4 chỗ ngồi giá rẻ. Hỏi tại nhà M. Néron, số 65, đường Carnot, Hanoi. 5.998

Xe-đạp, xe mô-tô
(Vélos, motos)

Vì đi xa muốn bán cái xe đạp hiệu « Peugeot » hỏi tại bản-quán, sáng 7 giờ đến 11 giờ chiều 2 giờ đến 6 giờ. 5.941

Súng và chó săn
(Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà-báo. 5.766

Sách vở
(Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đủ 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.767

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.889

Muốn mua:
(On achète)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ Hỏi tại nhà-báo, 5.891

Lặt vặt
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán 5.808

MUỐN BÁN:

Một cái trại tư, ở trong thành-phố Hà-đông, gần chợ, rất sầm-uất mát-mẻ; có một cái lâu-đài đẹp-đẽ, một cái vườn hoa-quả tươi-tốt; một khu ruộng. Rất xứng cho một nhà đại-phú Annam hay Khách.

Hỏi ông GRENÈS, ở số 3, boulevard Jauréguiberry, Hanoi. 5.930

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI,

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Phần thứ nhất, quyển thứ 1, mỗi quyển.	0$50
— — 2, —	0.45
— — 3-4, —	0.85
— — 5-6, —	0.45
— — 7-8, —	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ 1, —	0.45
— 2 3, —	0.80
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyền.	0.20
— *cả 7 quyền gói làm một.*	0.70

(Quyển thứ ba và thứ tư, phần thứ nhất đóng nhập một.
— năm — sáu — —
— bảy — tám — —
— hai — ba, phần thứ hai —

Số 38

TÂY-DU

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Long-vương phán hỏi đầu đuôi thì quân *dạ-thoa* tâu rằng:

— Kẻ hạ-thần đi tuần đến bên sông *Kinh-hà*, nghe thấy hai người ngư-ông và tiều phu nói chuyện với nhau, thật là một việc rất quan-hệ. Ngư-ông nói trong thành *Trường-an* về phía Tây-môn có một ông thầy bói rất hay. Cứ mỗi ngày bắt cho ông thầy bói một con cá chép thì ông thầy bói sẽ chỉ bảo phương-hướng cho mà đánh cá, trăm lần chẳng sai lần nào. Kẻ hạ-thần thiết tưởng như vậy thì loài thủy-tộc ta mỗi ngày một tiêu-diệt, còn lấy đâu mà giúp cái uy-lực của đại-vương.

Long-vương nghe nói, hầm hầm tức giận, tay cầm thanh kiếm, toan nổi trận gió mưa lên chốn *Trường-an* để giết ông thầy bói. Bỗng thấy *Long-tử Long-tôn* cùng các triều-thần như thừa-tướng *Rùa* nguyên-soái *Tôm*, thiếu-khanh *Chuối* và thái-tể *Chép* đều quì xuống tâu rằng:

— Muôn tâu đại-vương! xin đại-vương hãy nguôi cơn giận. Những lời nghe đồn, chớ nên vội lấy làm tin. Nay đại-vương lên chốn *Trường-an*, tất sao cũng nổi trận gió mưa, làm cho nhân dân phải kinh-động. không khéo lại đắc tội với *thượng-đế*. Chi bằng đại-vương biến làm một người học-trò lên chốn *Trường an* dò xem sự-thực thế nào, nếu quả có người ấy thật thì bấy giờ sẽ tìm cách trừ-lục, cũng chẳng chậm gì!

Long vương nghe lời tâu mới bỏ thanh kiếm xuống, không nổi trận gió mưa nữa, rồi hóa phép lên trên bờ sông, biến thành một người học-trò mặc áo trắng, đi thẳng vào phía Tây-môn trong thành *Trường-an*.

Khi đi tới nơi, bỗng thấy một đám đông người đang thì-thào nghị-luận với nhau, nào những người này bản-mệnh thuộc long, người kia bản-mệnh thuộc hổ. *Dần thân tị hợi* dẫn cố hợp cục, nhưng chỉ sợ lại phạm phải sao *Thái tuế* vân vân.

Long vương nghe nói, biết là chỗ người thầy bói ở, len lách qua đám đông mà vào xem người thế nào. Ông thầy bói ấy tên gọi *Viên-thủ thành*, nguyên là thúc-phụ quan *Khâm-thiên giám* đài-chính tiên-sinh *Viên-thiên-cương* đó.

Long vương trông thấy *Viên thủ-thành* tướng-mạo khôi-ngô, dung-quang lẫm-liệt, mới bước vào làm lễ cái chào. *Viên-thủ-thành* mời ngồi, rồi gọi người nhà pha trà uống.

Khi uống trà xong, *Viên-thủ thành* hỏi rằng:

— Chẳng hay ông muốn bói về việc gì?

Long-vương nói:

— Tôi muốn bói xem bao giờ trời mưa.

Viên-thủ-thành bấm đốt ngón tay, rồi đáp rằng:

— Ngày mai có mưa.

Long-vương nói:

— Ngày mai mưa vào giờ nào? Mưa được bao nhiêu thước nước? xin tiên-sinh nói rõ.

Viên thủ thành nói:

— Ngày mai giờ *Thìn* kéo mây, giờ *Tị* phát sấm, giờ *Ngọ* nổi mưa, giờ *Mùi* mưa tạnh mà cả thảy được ba thước, ba tấc, bốn mươi tám phân nước.

Long vương cười mà bảo rằng:

— Không phải việc nói đùa đâu. Ngày mai có mưa, đúng cái thời giờ số-mục ấy, tôi xin kính tặng năm mươi lạng vàng; nếu không mưa, hoặc không đúng thời giờ số-mục, tôi nói thực cho ông biết, tôi sẽ phá hoại cửa hàng ông, và đánh cho ông một trận, đuổi ra khỏi đất *Trường-an*, không cho ở đây mà làm mê-hoặc công chúng.

Viên-thủ-thành hớn-hở cười mà đáp rằng:

— Cái đó thì đã hẳn rồi, xin tùy ý ông!

Long vương cáo-từ trở về thủy-phủ. Các vị thủy-thần đều tiếp đón mà hỏi rằng:

— Chẳng hay đại-vương xét việc tên thầy bói ấy thế nào?

Long vương nói:

— Có tên thầy bói ấy thật, nhưng chẳng qua nó cũng là một đứa lẻo khẩu để kiếm tiền đó mà thôi. Ta hỏi nó bao giờ trời mưa, nó dám đoán quyết là ngày mai có mưa. Hỏi nó giờ nào mưa và mưa được bao nhiêu nước, thì nó nói giờ *Thìn* kéo mây, giờ *Tị* phát sấm, giờ *Ngọ* nổi mưa, giờ *Mùi* mưa tạnh, cả thảy được ba thước, ba tấc, bốn mươi tám phân nước. Bấy giờ ta mới giao hẹn với nó rằng hễ ngày mai có mưa, đúng cái thời-giờ số-mục ấy, ta xin kính tặng năm mươi lạng vàng; nếu không mưa, hoặc không đúng thời-giờ số-mục, ta sẽ phá hoại cửa hàng và đánh đuổi ra khỏi đất *Trường-an*, không cho được ở đấy mà làm mê-hoặc công-chúng.

Các thủy-thần đều cười mà tâu rằng:

— Đại-vương là *Bát-hà đô tổng-quản, Tư-vũ đại long-thần*, có mưa hay là không mưa, chỉ có đại-vương biết trước, sao hắn lại dám nói hồ-đồ như thế. Việc này tôi quyết tên thầy bói kia phải thua.

Các thầy-thần còn đang nói nói cười cười thì bỗng nghe trên không có tiếng gọi *Kinh hà long-vương* ra tiếp chỉ. Các thủy-thần ngẩng đầu lên xem thì thấy có một vị *Kim-y lực-sĩ* tay cầm đạo sắc-chỉ của *Ngọc hoàng thượng-đế*, đi thẳng xuống dưới thủy-cung. *Long vương* vội-vàng chỉnh-tề mũ áo và đốt một lò hương để tiếp chỉ.

Khi *Kim-y lực-sĩ* quay đi rồi. *Long-vương* mở sắc-chỉ ra xem thì thấy *Ngọc-hoàng thượng-đế* sắc cho *Kinh-hà long vương* đến ngày mai phải làm mưa ở thành *Trường-an*, mà thời-giờ số-mục cũng mấy lời của ông thầy bói *Viên-thủ-thành* nói, chẳng sai một chút nào.

Long-vương giật mình kinh sợ, chẳng còn hồn vía nào nữa, bảo các thủy-thần rằng:

— Sao trên cõi trần lại có người lạ như thế! Người này thật là biết trước hết mọi việc ở trên trời dưới đất. Nếu vậy thì ta đành chịu thua.

Quan nguyên soái *Chép* tâu rằng:

— Đại-vương cứ yên lòng. Nếu muốn được hắn cũng chẳng khó gì. Kẻ hạ-thần chỉ dùng một kế nhỏ, có thể bịt mồm hắn được.

Long-vương hỏi rằng:

— Nhà ngươi nghĩ được kế chi?

Quan nguyên-soái *Chép* nói:

— Ta làm mưa sai hẳn thời-giờ đi và số-mục cũng ít đi một chút, thế tức là hắn đoán quẻ không đúng, lo gì mà hắn chẳng phải chịu thua.

Long vương theo lời tâu ấy. Đến ngày hôm sau, đem mời *Phong bá, Lôi công, Vân-đồng, Điện-mẫu* đều họp tại lưng chừng trời ở trên thành *Trường-an* để sắp làm mưa, nhưng cố ý để chậm đến giờ *Tị* mới kéo mây, giờ *Ngọ* mới phát sấm, giờ *Mùi* mới nổi mưa, mà đến giờ *Thân* mới tạnh. Lại chỉ mưa được có ba thước bốn mươi phân nước.

So với mấy lời ông thầy bói nói thì trận mưa hôm ấy chậm mất một giờ và kém mất ba tấc tám phân nước. Khi các thần-tướng về khỏi rồi, *Long-vương* lại tự trên mây bước xuống, biến thành một người học-trò mặc áo trắng, đi đến chỗ ông thầy bói *Viên thủ-thành* ở.

Long-vương đi tới nơi, chẳng nói làm sao, tức thì phá-hủy cửa hàng, bẻ gẫy bút và đập vỡ cả nghiên mực, *Viên thủ-thành* cứ nghiễm nhiên ngồi ở trên ghế, không hề động-đậy. *Long-vương* lại giơ tấm ván cửa toan đánh và buông lời sỉ-mắng.

(Còn nữa)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

On n'était plus qu'à quelques tours de roue de la petite allée qui menait au coin des religieuses.

Le fossoyeur reprit :

— Paysan, j'ai sept mioches qu'il faut nourrir. Comme il faut qu'ils mangent, il ne faut pas que je boive.

Et il ajouta avec la satisfaction d'un être sérieux qui fait une phrase :

— Leur faim est ennemie de ma soif.

Le corbillard tourna un massif de cyprès, quitta la grande allée, en prit une petite, entra dans les terres et s'enfonça dans un fourré. Ceci indiquait la proximité immédiate de la sépulture. Fauchelevent ralentissait son pas, mais ne pouvait ralentir le corbillard. Heureusement la terre meuble, et mouillée par les pluies d'hiver, engluait les roues et alourdissait la marche.

Il se rapprocha du fossoyeur.

— Il y a un si bon petit vin d'Argenteuil, murmura Fauchelevent.

Villageois, reprit l'homme, cela ne devrait pas être que je sois fossoyeur. Mon père était portier au Prytanée. Il me destinait à la littérature. Mais il a eu des malheurs. Il a fait des pertes à la Bourse. J'ai dû renoncer à l'état d'auteur. Pourtant je suis encore écrivain public.

Mais vous n'êtes donc pas fossoyeur ? repartit Fauchelevent, se raccrochant à cette branche, bien faible.

L'un n'empêche pas l'autre. Je cumule.

Fauchelevent ne comprit pas ce dernier mot.

— Venons boire, dit-il.

Ici une observation est nécessaire. Fauchelevent, quelle que fût son angoisse, offrait à boire, mais ne s'expliquait pas sur un point : qui payera ? D'ordinaire Fauchelevent offrait, et le père Mestienne payait. Une offre à boire résultait évidemment de la situation nouvelle créée par le fossoyeur nouveau, et cette offre, il fallait la faire, mais le vieux jardinier laissait, non sans intention, le proverbial quart d'heure dit de Rabelais, dans l'ombre. Quant à lui, Fauchelevent, si ému qu'il fût, il ne se souciait point de payer.

Le fossoyeur poursuivit, avec un sourire supérieur :

— Il faut manger. J'ai accepté la survivance du père Mestienne. Quand on a fait presque ses classes, on est philosophe. Au travail de la main j'ai ajouté le travail du bras. J'ai mon échoppe d'écrivain au marché de la rue de Sèvres. Vous savez ? le marché aux Parapluies. Toutes les cuisinières de la Croix-Rouge s'adressent à moi. Je leur bâcle leurs déclarations aux tourlourous. Le matin j'écris des billets doux, le soir je creuse des fosses. Telle est la vie, campagnard.

Le corbillard avançait. Fauchelevent, au comble de l'inquiétude, regardait de tous les côtés autour de lui. De grosses larmes de sueur lui tombaient du front.

— Pourtant, continua le fossoyeur, on ne peut pas servir deux maîtresses. Il faudra que je choisisse de la plume ou de la pioche. La pioche me gâte la main.

Le corbilla s'arrêta.

L'enfant de chœur descendit de la voiture drapée, puis le prêtre.

Une des petites roues de devant du corbillard montait un peu sur un tas de terre au delà duquel on voyait une fosse ouverte.

— En voilà une farce ! répéta Fauchelevent consterné.

VI

Entre quatre planches

Qui était dans la bière ? on le sait, Jean Valjean.

Jean Valjean s'était arrangé pour vivre là dedans, et il respirait à peu près.

C'est une chose étrange à quel point la sécurité de la conscience donne la sécurité du reste. Toute la combinaison préméditée par Jean Valjean marchait, et marchait bien, depuis la veille. Il comptait, comme Fauchelevent, sur le père Mestinne. Il ne doutait pas de la fin. Jamais situation plus critique, jamais calme plus complet.

Les quatre planches du cercueil dégagent une sorte de paix terrible. Il semblait que quelque chose du repos des morts entrât dans la tranquillité de Jean Valjean.

Du fond de cette bière, il avait pu suivre et il suivait toutes les phases du drame redoutable qu'il jouait avec la mort.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Chỉ còn vài vòng bánh xe nữa thì đi tới cái đường con đi vào chỗ khu mả các bà phước. Tên cuốc mồ lại nói :

— Này, thôn-lão, tôi đây bảy đứa con rồi, phải nuôi chúng nó. Muốn cho chúng nó no bụng thì tôi đây không được uống rượu.

Rồi gã lại hãnh-diện ra điều ta xuất khẩu thành văn mà rằng:

— Bụng đói của con, nó kị với miệng thèm khát của cha.

Cỗ xe quay vòng quanh một đống cây bách, rồi từ con đường lớn mà vào con đường nhỏ, đi lên đất thịt rồi chui vào một chỗ bụi rậm. Thật là đã đi gần gần đến huyệt rồi. Lão *Fauchelevent* đi ngừng bước cho chậm lại, nhưng không khiến được cho cỗ xe cũng chậm lại. Cũng may mà đất tơi, lại mới qua vụ mưa đông, làm cho bẩn bánh xe, đi hóa nặng-nề không được chóng.

Lão lại gần gã cuốc-mồ mà rằng:

— Đàng kia có một thứ rượu nho *Argenteuil* ngon lắm.

Gã trả lời:

— Này, thôn-lão, tôi đây đáng lẽ không phải đi làm nghề cuốc mả. Cha tôi xưa canh cổng ở tràng võ-bị *Prytanée*, vẫn muốn cho tôi theo-đòi nghiên-bút. Chẳng may cha tôi lỡ bước sa cơ; buôn tiền hụt lỗ. Cho nên tôi đành phải bỏ cái nghề trước-thư mà đi cuốc mả thế này. Nhưng tôi cũng vẫn còn đi viết mướn kiếm thêm tiền.

Fauchelevent biết rằng cái cành cây nhỏ đó không vững gì, nhưng cũng cố víu may ra còn nổi, mà rằng:

— Vậy ra bản-nghệ anh không phải là đi cuốc-mồ?

— Cầm bút không ngăn-trở gì việc cầm cuốc. Tôi kiêm (cả hai nghề).

Fauchelevent không hiểu nghĩa tiếng kiêm. Lại nói:

— Ta đi uống rượu.

Đến chỗ này, cần phải phân-giải một lẽ. Lão *Fauchelevent* dẫu lo-sợ đến thế nào, cũng chỉ có một câu mời uống rượu, nhưng cốt có một điều thì không nói cho rõ: Rượu ai thết? Trước kia thì thường *Fauchelevent* mời, mà tiền thì *Mestienne* trả. Trong cái cảnh-ngộ này, thì cuộc rượu đây tất là cuộc rượu làm quen nhân vì có người cuốc-mồ mới, lý-ưng thế nào cũng phải mời, nhưng lão coi vườn mời thì cứ mời, còn đến chuyện trả tiền, thì cũng không phải là vô-tâm mà không nói đến. Tính lão xưa nay đã quen đi rồi, cho nên khi ấy dẫu rằng bồn-chồn cả ruột, những lo mời không đắt, mà cũng không nghĩ gì đến việc trả tiền.

Gã kia chúm-chím cười một cách bề-trên mà nói rằng:

— Khốn một nỗi phải ăn. Tôi đã nhận kế chân cho lão *Mestienne*. Nghề thế đi học đã hầu hết lớp, thế tất là phải biết nghĩ rồi. Bàn tay làm không đủ, phải bắt cánh tay làm nữa. Tôi hãy còn cái hiên hàng viết mướn ở đàng chợ phố *Sèvres* kia. Lão biết đấy chứ. Chợ bán dù ấy mà. Các cô nấu bếp ở Hồng-thập-tự đều đến nhờ tôi cả. Tôi viết hộ thư tự-tình cho các ả gửi cho mấy anh lính trong cơ lục-quân. Sáng ngày thì tôi viết tình thư giăm bảy bức mà chiều đến thì tôi đào lỗ chôn người. Cách sinh-nhai của tôi như vậy đó, thôn lão ạ.

Cỗ xe vẫn tiến. *Fauchelevent* cuống-cuồng cả lên, nhìn quanh nhìn quất. Trán thì mồ-hôi rỏ giọt. Gã kia thì cứ nói:

— Vậy mà người ta nói: không nên bắt cá hai tay. Tôi đây rồi cũng phải chọn lấy một bề. Ngọn bút hay là cái cuốc. Cán cuốc thì rồi hỏng mất bàn tay.

Lúc ấy cỗ xe dừng lại.

Đứa tiểu-đồng hầu lễ xuống xe, rồi đến thầy-cả.

Một bánh xe đàng trước đã ghếch lên đống đất, bên kia đống đất thì nom thấy cái huyệt đã đào sẵn đó rồi.

Fauchelevent ngao-ngán mà than :

— Đây mới là một quái kịch !

VI

Ở giữa bốn tấm ván

Ai nằm trong cỗ quan-tài, độc-giả biết rồi. Chính là *Jean Valjean*.

Jean Valjean đã lo-toan để mà nằm yên được trong đó, vừa đủ hơi thở được.

Lạ cho một điều là khi lương-tâm ta đã yên thì điều gì cũng yên hết cả. Bao nhiêu mưu-kế của *Jean Valjean* bày ra, từ hôm trước cho đến bấy giờ là trúng cả, xem ra trời cũng chiều người. Ông cũng đinh-ninh tin-cậy ở lão *Mestienne* như là lão làm vườn vậy. Ông không còn có hồ-nghi chút nào rằng cái cuộc tổng-kết nó không y như sở vọng. Chưa bao giờ thấy một cảnh ngộ nguy-hiểm đến như thế, mà người trong cảnh lại điềm-nhiên được như thế.

Bốn tấm ván cỗ quan-tài phát tiết ra một cái vẻ bình-tĩnh đáng ghê thay. Tự-hồ trong cái điềm-nhiên của *Jean Valjean* đã hơi có cái cuộc bình-an đời-đời của người chết vậy.

Ông nằm yên trong cái hòm đó, được theo đuổi tỏng đầu triệt vĩ đủ các hồi cái tấn náo-kịch ghê-gớm mà ông đã cùng với sự chết đóng vai vậy.

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành sáu quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất.	*Quyển* I	*223*	*trang, bán.*	0 $ 50
	— II	*203*	—	0 45
	— III *và* IV	*159*	—	0 35
	— V *và* VI	*193*	—	0 45
	— VII *và* VIII	*319*	—	0 65
Phần thứ hai,	*Quyển* I	*213*	—	0 45
	— II *và* III	*237*	—	0 50

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . 0$20

Cả bảy quyển gửi làm một gói 0,70

KHẢO VỀ Y-HỌC CŨ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Chứng bệnh hàn

(Tiếp theo)

Thủy cực tự hỏa

Ông Đông-Viên cho rằng: ngoại tà thấu tập, là bởi chính khí hư, mới sinh khởi ra lời bàn tì vị, và lời bàn nội cảm ngoại thương, cho được biết nhân no nhân đói, nhân dồi nhân mệt, mà sinh chứng nhiệt, đến là nội thương giống như chứng bệnh thương hàn, và cấm dùng công tán, cũi suy xét rằng: nội thương nhiều hơn ngoại cảm, thì bổ chính khí, là tự khắc sẽ đẩy được hàn tà, ngoại cảm nhiều hơn nội thương, thì trong phương bổ tì sẽ gia tán dược, chuyên chủ dùng phương bổ chung, gia, giảm, xuất, nhập mà thôi, bằng như nội thương mà kiêm chứng thương hàn, thì phương này gia ma hoàng; nội thương kiêm chứng thương phong, thì phương này gia quế chi; nội thương kiêm chứng thương thử, thì phương này gia hoàng liên; nội thương kiêm chứng thương thấp, thì phương này gia khương hoạt; như vậy là ông Đông-viên chủ ý phát minh một chứng dương hư phát nhiệt.

Còn như âm hư phát nhiệt, mà giống như chứng bệnh thương hàn, thì lại chuyên chủ một phương lục vị địa hoàng gia giảm, bằng hạ bộ ghê rét chân lạnh, thượng bộ táo khát, thì phương lục vị này gia nhục quế, ngũ vị, thậm nữa thì gia phụ tử, phương này rất là đích đáng, vì âm hư thì tiểu tiện sáp, đại tiện thực, mà được phương địa hoàng thấm nhuần, khác nào nắng lâu được buổi mưa rầm, thì thủy thổ nhu nhuyễn, mà mầu mỡ tươi tốt.

Ngoại thương hàn nội thương hàn

Mùa thu, mùa đông thương hàn, gọi là thương hàn; mùa xuân mùa hạ thương hàn, gọi là hàn dịch, so với bệnh xuân ôn, hạ nhiệt, chia ghê bẩn làm hai chứng bệnh, cái đó đã rành, còn rằng một chứng thương hàn, cũng có ngoại thương, nội thương thì người ta không phân biện được, cho nên nội thương thương hàn, nhứt thiết cho làm phòng lao âm chứng, thì là không phải. Nhân phòng lao cũng có, mà nhân ăn đồ ăn lạnh tổn thương tì vị cũng có, có riêng một cớ nào? Vả lại phòng lao đắc bệnh, cũng có chứng đầu đông phát nhiệt, thì nhứt thiết cho là âm chứng sao được! cốt phải biết rằng: dương chứng là bởi phong hàn thử thấp, tà khởi tự kinh thái dương, âm chứng là bởi ẩm thực khởi ca, tà khởi tự kinh thái âm. Ngoại thương thương hàn, nội thương hàn, giải biểu cứu lý, rất là xa cách, nếu không nhận kỹ mà dương chứng ngộ dụng thang quế chi, âm chứng ngộ dụng thang thừa khí, thì không gỡ kịp.

Nói tóm lại:

Chẩn hẳn là dương hư, thì dùng bài bổ trung ích khí; chẩn hẳn là dương hư chực chứng, thì dùng bài phụ tử lí trung; chẩn hẳn là âm hư, thì dùng bài lục vị thận khí, chẩn hẳn là âm hư vô hỏa, thì dùng bài bát vị thận khí. Bằng như chứng bệnh giả âm giả dương, thì dùng phép hàn nhân nhiệt dụng, (phương thuốc ôn nhiệt gia vị khổ hàn, như khương phụ thang gia đởm chấp), cốt bổ chính khí làm chủ, bất tất phải công tà chính khí vượng, thì tự khắc tà phải thoái.

Có người nguyên khí vốn là hư nhược, mà lại sắc dục quá độ, thành ra chân lông thớ thịt thưa rỗng, bởi tà thừa hư, chực trúng âm kinh (cân tạng thuộc âm, âm kinh thụ tà, bệnh khởi tự kinh thái âm), thế gọi là âm chứng, khi bệnh mới phát, không nóng sốt gì cả, bằng không chữa ngay, thì hư dương bị hàn tà bức bách mà xung nghịch lên, cho nên mặt đỏ, phiền táo, chỉ muốn ngâm người xuống nước mới dễ chịu, nhưng chỉ khẩu thực nhiệt rằng, phiền khát mà không thích uống nước lã, như vậy là chứng âm thịnh cách dương, hay là âm cực tự dương.

Sáu bộ kinh mạch hồng, sác, mà không có sức mạnh, thì là âm hư giả dương, nên dùng phương bát vị địa hoàng, gia ngưu tất ngũ vị.

Sáu bộ kinh mạch trầm vi, và không có sức mạnh thì là dương hư chân tượng, nên dùng sâm truật quế phụ.

Có người bệnh vốn thuộc dương chứa truyền vào âm kinh, mà dùng thuốc hàn lương, hay là uống nhiều nước lã quá, hoặc ăn đồ ăn có chất lạnh, hoặc sau khi ăn no mà uống nước lã, cũng biến thành âm chứng, vậy phải theo âm chứng mà chữa trị, nhưng cốt tại ôn trung, cho nên chỉ dùng trinh trần, truật, phụ, khương, quế, chứ không dùng thì thuốc được.

Bằng sáu bộ kinh mạch tuy không có sức mạnh, nhưng ngoại chứng thì nóng sốt, có bồ hôi, mình mẩy mỏi mệt, lòng bàn chân bàn tay nóng, mà lại vụt có cơn rét, miệng nhạt tiếng nói rụt rầy, đó là nội thương nguyên khí, thì nên bổ trung, như bài nhân sâm dưỡng vinh, hoặc bổ trung ích khí trả hạn, chứ bất tất phải tuấn bổ, mà cũng đừng dùng những vị tân nhiệt như quế phụ tân vân...

Lời dặn

Trị âm chứng, thì cốt phải phù dương trị thương hàn, thì cốt phải cứu âm, nếu thương hàn mà không có chứng dương hư nên trị, thì phải xem chất người có thực là huyết nhục sung doanh, mà âm phận đủ sức chịu được những phương ôn nhiệt, hãy dùng nhiệt tễ hồi dương, bằng người nào sắc mặt âm, lư ở đen, thân thể như hình dạng cây khô. đó là một khối hỏa tà thiêu đốt mà lại dùng nhiệt tễ hồi dương, thì âm khí kiệt mà nguy tính mệnh.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

Bàn về học-thuật và tư-tưởng biến-thiên ở TRUNG-QUỐC

TRƯƠNG THỨ I

Tổng luận

Học thuật và tư tưởng ở một nước, cũng như người ta có tinh thần, còn đến chính-trị, pháp-luật, phong-tục và các việc hiện ra ở trên lịch-sử, thì là hình chất cả, cho nên muốn biết cái trình độ mạnh hay yếu, văn minh hay giã man của một nước, trước nhất phải xé học-thuật và tư-tưởng.

Dựng nước ở một châu lớn nhất trong năm châu, mà lại là một nước lớn nhất ở trong châu ấy, là nước nào? là nước Trung-quốc; số người trong nước chiếm một phần ba của số người trên trái đất, là nước nào? là nước Trung-quốc; lịch sử trong bốn nghìn năm không đứt quãng nào, là nước nào? là nước Trung-quốc; Trung-quốc có tiếng nói và văn tự của cả bốn trăm triệu người cùng dùng, cả thế giới không nước nào bằng. (theo cái số thống kê năm 1903 tiếng thông dụng ở các nước bên châu Âu, cho tiếng Anh là rộng hơn cả, nhưng cũng chỉ có một trăm mười hai triệu người mà thôi, so với Trung-quốc, mới có già một phần tư); ở Trung-quốc những sách cổ truyền lại từ ba nghìn năm về trước, thế giới không nước nào bằng, (sách tối cổ ở Trung quốc, như Tam-phần, Ngũ-điển, Bát-sách và Cửu-khâu, chỉ có tên truyền lại mà không thấy sách, thì không kể, nói ngay như kinh Thượng-thư, là sách chép từ ba nghìn tám trăm năm về trước, các sách cổ ở châu Âu, sách đời nay phỏng độ ba nghìn năm trăm năm, sách ở Ấn-độ cũng thế, thì cả nước Hi-lạp và La-mã, cũng chừng độ hai nghìn chín trăm năm, sử Ai-cập cũng độ hai nghìn ba trăm năm, đều không cổ bằng kinh Thượng-thư của Trung-quốc. Còn như sách vào khoảng hai nghìn năm trăm năm ở Trung-quốc, hiện nay có đến hơn mười bộ, mà ở bên châu Âu thì không có một bộ nào) Người phương Tây gọi là văn minh tổ quốc ở thế giới có năm: một là Trung-hoa, hai là Ấn-độ, ba là An-tức, bốn là Ai-cập (Egypte), năm là Mặc-tây-kha (Mexique) mà bốn xứ kia, nước mất thì văn minh mất theo, nay thử đến thăm các xứ ấy, thì chỉ thấy nền cũ sót lại của nơi múa hát, và vết giày néo của móng ngựa bánh xe, mà Trung-quốc thì vẫn còn mãi, cứ truyền nối mãi, càng ngày càng rực rỡ cho đến đời nay, sau này lại còn thu cả trăm dòng mà càng chảy, hợp lại một lò mà càng đúc. Vẻ vang thay Trung-quốc, tốt đẹp thay Trung-quốc, trước khi viết bài bàn này, ta đã gội đầu hun tay, ngửa mặt lên giời mà lạy, tạ ơn giời vì đã sinh ta ở cái nước vẻ vang tốt đẹp ấy, và cho ta được là một người ở trong nước ấy.

Non sông như gấm như vóc, khí thiêng nung đúc thành người, cái học thuật và cái tư tưởng của dòng dõi thần minh bao hàm sâu to, thật là rộng là xa, dân tộc khác có tài nào mơ tưởng đến được. Đem cả lịch sử trong thế giới ra mà xem, học thuật tư tưởng về đời thượng cổ, Trung-quốc thật chiếm giải nhất (ở phương Tây bấy giờ tuy có các bậc danh hiền ở Hi-lạp, nhưng cũng chưa bằng chư tử bách gia đời Tần), học thuật tư tưởng về đời trung cổ, Trung-quốc thật chiếm giải nhất (về đời trung cổ ở Trung quốc, học thuật tư tưởng tuy hơi suy nhưng ở châu Âu càng tệ, ở châu Âu chỉ có giáo Cơ-đốc với pháp La-mã mà thôi, còn ngoài ra thì thật là mờ tối, không thấy ánh sáng mảy giời, châu Âu còn thế, nơi khác không đáng nói đến). Chỉ có sử ở đời gần đây, đem ra so sánh, thì xấu hổ mà toát mồ hôi ra. Tuy vậy, cái bước trước về sử đời nay, vẫn còn đi ra hết, biết đâu dòng dõi thần minh ở cái nước vẻ vang tốt đẹp ấy, chẳng có ngày khôi phục được cái địa vị rất vẻ vang rất cao quí của ông cha đời trước mà làm chủ cả thế giới về đường học thuật tư tưởng. Ta viết bài bàn này, máu nóng của ta như lửa bốc lên, lòng mong của ta như sóng cuộn lên, ta cũng không tự biết vì sao mà khí dầm ta hăng hái đến thế, vì sao mà chân tay ta khua múa đến thế. Than ôi! ta yêu tổ quốc ta, ta yêu đồng bào ta, để ở nước ấy, làm dân nước ấy, được hưởng cái ân trạch của học thuật tư tưởng ấy, thì múa thì hát, làm cho sáng sủa thêm, cao lớn thêm, là trách nhiệm của bọn ta. Thế mà đến nay vẫn chưa thấy người nào dùng công vào việc ấy, là tại làm sao. Phàm việc đời, tất có so sánh, thì mới thấy chân hình, nếu không so sánh, thì không những là không biết cái điều dở của mình, mà cũng không biết cả điều hay của mình nữa. Đời trước không kể làm gì. Những người ham học nghĩ sâu đời nay có hai hạng; một hạng thì chỉ loanh quanh ở trong cái học thuật tư tưởng của nước mình, mà học thuật tư tưởng của nước khác thì không để ý đến, một hạng thì chỉ lóe mắt choáng tai về cái học thuật tư tưởng của nước khác, mà học thuật tư tưởng của nước mình, thì không dò xé đến. Học thuật tư tưởng của nước ta đã rộng rãi và sâu sắc, học thuật tư tưởng của các nước lại rực rỡ tinh tiến, nếu không dùng sức đến mấy mươi năm, xem xét kỹ càng, dầm thấm nghiền ngẫm, thì tài nào mà hiểu thấu được. *(Còn nữa)*

X. dịch thuật

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Việc đấu giá tại sở Công-chính Hanoi về việc đổ đất và xây các cầu cống con ở đường thuộc-địa số 3, đoạn Bắc-kạn đến đèo Léa, trước định vào ngày 24 janvier 1927 thì nay hoãn đến 31 janvier 1927 hồi 16 giờ 15 phút.

Đến ngày 7 février, hồi 16 giờ 15 tại sở Công-chính sẽ đấu giá đặt máy nước ở nhà máy nước và máy điện ở Chapa.

Việc làm đáng giá 26.198 $ 29.
Ký quĩ tạm 850 . 00.

— Cũng ngày hôm ấy hồi 16 giờ 30 đấu giá làm một cái cầu bằng béton armé 13 thước ở chỗ km 23 + 800 và bảy cái cống con dài 3 thước 50 từ km. 24 + 500 đến 28 + 909 ở đường hàng tỉnh số 10, đoạn Ninh-bình đến Dền-ho.

Việc làm đáng giá 38.621 $ 25.
Ký quĩ tạm 550 $ 00.

Ngày thứ tư 23 février hồi 15 giờ tại sở Thương-chính Hanoi và Saigon sẽ đấu giá mua 200.000 bao đay mới, và 4.000 cân sợi để dùng làm bao muối.

Điều lệ để tại phòng kế toán sở Thương-chính Haiphong.

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :
1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2 $ 00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2 . 00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. . . . . . 1 . 50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . . 3 . 00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)
Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả.
Bán tại bản-quán.

ĐỒNG-HỒ

ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt số kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 10 NĂM

Giá........ 11$50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI

2811

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
62, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Hội-đồng Quản-trị hội cải-lương-hý-viện có lời kính cáo để liệt quý hội-viên biết rằng từ thứ hai 17 cho đến 28 Janvier 1927 thì bạn hát của hội nghỉ hát ở Hanoi để xuống Haiphong diễn. Trong những ngày ấy thì có bạn hát của rạp Lạc-mộng-đài ở Haiphong lên hát tại rạp của Hội, vậy các ông. các bà hội viên đến xem thì phải lấy vé.

Thu nửa tiền

Bạn hát Lạc-mộng-đài diễn tại Cải-lương hý-viện,

Tối thứ năm 27 Janvier

diễn 2 tấn

1° TRƯƠNG-NGỌC HỒ
HỎA ĐẦU CỨU MẪU

Kép Soong đóng vai Trương-ngọc-Hồ, nhào lộn trong vòng lửa lắm kiểu rất tài tình.

2° CẢI-LƯƠNG THEO
ĐIỆU NAM KỲ

Nhân lão tâm bất lão
Đại bi-kịch pha hài-kịch

Vì yếu nên muốn bán, cả cửa hàng cà phê, và 9 cái buồng cho thuê có đủ đồ dùng. Hỏi tại bản quán. 6.012

TẾT NGUYÊN ĐÁN

Tiếp khách gì hơn là thứ nước hoa, các thứ rượu mùi, các thứ kẹo.

Các thứ đèn cây bầu hoa cờ matador 15 ligne và 25 ligne, Réchaud Raduis tháp bằng dầu tây. Các thứ đèn thắp đất và có nhiều các thứ hàng bầy tết nữa.

Các thứ kẹo :

Dragée amande	le kilo :	2$20
» Assortis	»	1.80
» pâte chocoulatée	»	1.80
Bonbon chocoulat aux Maron glacé		2.50
Réchaud Raduis grand modèle....		4.00

Hiệu Đức-Thành bán được hạ giá hơn các nơi, là vì gửi trước được lúc bạc cao nay hàng sang đến nơi thì vừa dịp Tết.

Xin các quý-khách gần xa chiếu-cố cho thật là được cảm tạ.

ĐỨC-THÀNH, 58, Route de Hué -- Hanoi.
6.013

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đòi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

NHÂN DỊP BẠC CAO

Không đâu có hàng rẻ bằng

Hiệu tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những món hàng sau này : *Giầy gai tây để khâu bao*, cũng là các thứ *Bao gạo Bọc Xanh, rọc Tím*, bao cũ, bao mới đều có cả. Hiệu tôi lại có bán các thứ *Nước Hoa, Sáp Thơm* và *Bút Máy* hiệu « EDAC ». Nhân dịp giá tiền bạc tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. So giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc hạ tới 0$[illegible], vậy hạ giá được bao nhiêu tôi xin hiến các quí-khách hết cả. Quí-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết cho là sự thực, nhưng xin mua ngay, kẻo cái dịp này chính là cái buổi mà những món hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.

BỬU LONG 96, Rue des Pavillons Noirs
(số 96, Phố Hàng Mã) Hanoi

SAN-NHIÊN-ĐÀI

Ba tối hát đặc-biệt tất niên

Tối thứ năm 27 Janvier

và Tối thứ sáu 28 Janvier 1927

Hai tối này bạn hát xin trổ tài diễn

MỘT CUỘC KHÔI HÀI

(Tạp kịch) để hiến liệt quí một cuộc vui tất-niên.

Tối thứ bảy 29 Janvier 1927

Buổi hát để thưởng bạn hát

1 TỬ VI THU BẠCH TRẠCH
NGŨ VỊ TÔN ÔNG
TỨ VỊ CHÂU BÀ

Cải lương Nam kỳ (Giận chồng quá chơi)

Các đào kép xin khắp mặt hết sức trổ tài và khoe khoang mũ mãng để hiến liệt quý một cuộc vui tất niên trong 3 buổi ấy.

Sang năm mới mồng 2 tết sẽ lại hát mở hàng tích :

PHÚC LỘC THỌ TOÀN

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urotormine

Giá 1$30 một hộp

Le PARFUM des HUMANITÉS

(SỬ-KÝ THANH-HOA)

Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển....	2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển	1.00

Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé : 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Hiệu Bào-chế L. BLANC

31, phố Paul Bert, Hanoi

Rượu ŒNO KOLA COCA

Rượu bổ sức khỏe

Nhân dịp tết Nguyên-đán ta này, quí khách nào mua hàng từ một đồng trở lên thì bản-hiệu xin kính biếu một chai con rượu Œno Kola Coca.

Hạn này chỉ kể từ 15 tháng chạp ta này cho đến tết thì thôi.

TES RECETTE AUXILIAIRE HANOI B.

Sở Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi

Hòm bỏ thơ của sở giây thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ từ bỏ vào hộp ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.

Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tin chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.

Các ngài có cần nói điều gì xin cứ đến đấy lúc nào cũng có người chực tiếp.

Hạ giá bộ Ba người ngự-lâm pháo thủ. — Mấy năm trước bản-quán có in ra từng tập truyện Ba người ngự-lâm pháo thủ khổ rộng bán 15 xu một tập 32 trang, toàn bộ ngót 800 trang bán 3 đồng. Từ nay trở đi ai mua toàn bộ sẽ được giá hạ là hai đồng. Bán buôn và bán lẻ tại bản-quán, 61-63 phố hàng Bông, Hanoi.

Đổ ô-tô ở dốc bên Gia-lâm. — Vào hồi 2 giờ chiều hôm qua, ở dốc bên Gia-lâm chỗ đường đi vòng gầm cầu sang Hanoi, có xảy ra một cái nạn ô tô rất gớm ghê. Nguyên một chiếc ô-tô của hãng A. Olléac vừa lên đầu dốc định cho lui xe lại thì bị trụt xuống, lộn ngửa bánh lên rồi lại lộn lại. Bao nhiêu hành khách đều bị quăng ra ngoài nhiều người bị thương, còn cái xe bị gẫy nhiều, đến chiều mới đưa về Hanoi được.

Cáo tín vật. — Phạm-bá-Chính, phó-lý làng Tây-hồ (Hà-đông) vì việc đánh nhau, có trát quan Dự-thẩm Hà-noi cho bắt thì nay đã giải vào tòa-án.

Sở mật-thám đã cho xét về việc Ng-v-Kiên ở làng Yên-trình (Hà đông) kiện Cố Ân-Tín cho thuê xe đạp ở nàng Cót số 80 vì tội trái phép bắt mình và đơn của Chân-Tín kiện lại Ng-v-Kiên là biển thủ cái xe đạp.

Người ta đã đem nộp sở mật-thám một cái ví da mùi nâu đựng các giấy má, đề tên M. Vũ-viên-Thức thư-ký tòa-án Haiphong và một cái kim cài cà-vạt.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Việc đắm tàu «Đồng-nai». — Cái việc thê-thảm ấy, tòa án đã định đến ngày 24 février thì xét, vì số người làm chứng nhiều lắm thì việc tranh biện có lẽ mấy ngày mới xong.

Sở xe lửa mất trộm. — Công ty xe lửa vừa có đơn trình rằng kẻ trộm lấy mất ba mươi tám sắt bắc ngang đường xe lửa giá đáng 600 đồng. Các tấm sắt ấy để ở địa đường sắt tại Quỳnh-cư, cách ga Haiphong bảy tám kilomètres. Bấy nhiêu tấm sắt thì kể cũng nặng lắm, kẻ trộm tất phải có bọn mới mang nổi được.

Tàu «Hanoi» phải lộn lại. -- Tàu *Hanoi* chạy Hongkong mới rồi, mới đi đến Hoi-hao thì hỏng mất cái trục ngang, cho nên phải trở lại Haiphong sáng hôm qua. Tàu ấy vì thế mà mất một cái neo và 200 thước dây. Tàu còn đang chữa, đến ngày mai hồi 10 giờ sáng mới chạy được.

HÃNG TÀU SAUVAGE

Chuyến tàu thứ nhất chạy Haiphong Namdinh, đáng lẽ bắt đầu chạy ngày 29 janvier 1927 thì nay đổi lại đến 8 février sau mới chạy. Ngay ngày hôm ấy thì ở Haiphong bắt đầu chạy từ 17 giờ mà chuyến ấy thì chạy bằng tàu « CLÉMENCE »

6.015

ĐÁP-CẦU

Tháng củ mật. — Đêm 22 vừa rồi hồi 11 giờ người khách buôn gạo tên là Tchon-man-Yu ở Đáp-cầu được tin người làm báo rằng có kẻ trộm trèo mái nhà vào kho gạo ăn trộm liền cùng với đầy tớ vây bắt được một đứa tên là Ng-văn-Pha 34 tuổi trước có làm ở hiệu ấy và mới thôi được một tháng.

Nguyên người Khách ấy trước đã hai lần mất trộm, một lần mất ba bao giá 36 đồng và một lần mất 7 bao giá 70 đồng cho nên mới cho phu canh riết lắm để rình trộm. Thằng trộm này có tố giác tên đồng đảng là Ng-viết-Chi trước cũng làm ở hiệu ấy, cho nên hai đứa đều phải tống giam cả.

ĐỒNG-ĐĂNG

Xui lính đào binh. — Theo trát của quan Dự thẩm tại tòa án Lạng-sơn, ông Cẩm Đồng-đăng đã cho bắt người Khách tên là A. Ly, Đồng-đăng về tội xui giục quân lính đào binh.

LỆ ĐÒI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại chỗ nào cho biên rõ ràng vào đấy, và gửi kèm theo tiền (0$20) bằng tem cũng được để in giấy quấn khác.

[illegible]

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Thư gửi các ngài quan dân ba tỉnh Thanh Nghệ Tĩnh có chân hội viên « Hộ trợ như Tây du học » —

Kỳ đại hội đồng hội « Hộ-trợ như Tây du học » họp ngày 16 Janvier, các ngài có lòng tín ủy quyền cho chúng tôi đi dự hội để thay các ngài mà bàn định mọi việc, chúng tôi rất lấy làm hân hạnh cảm tạ. Nay hội đồng đã xong, chúng tôi xin có mấy lời thông cáo các ngài biết cái kết quả như sau này :

Hội-đồng kỳ này là cốt để bàn hội viên trị và định chương trình tuyển cử học sinh.

Về việc cử hội viên trị sự thì chúng tôi xem ra hội viên ở Huế và các tỉnh đều hợp ý kiến với các ngài, nên bỏ đầu phiếu chúng tôi đều biểu đồng tình với họ. Cả thảy vừa hội viên biên diện vừa hội viên có giấy ủy quyền tới dự hội được gần 1.400 người, lúc mở phiếu bàn cử xong thì các hội viên sau này được trúng cử.

Hội trưởng : Tôn-thất-Đàn. Binh bộ thượng thư 1339 phiếu.

Phó hội trưởng : Lê-văn-Miến tế tửu 1175; Lê Thước đốc học 869 phiếu

Thư ký Phạm-khắc-Hòe tham tá 9?3 phiếu ; Nguyễn-đình-Chi viên ngoại 817 phiếu.

Thủ quỹ : Trương-như-Đính chánh nội vụ 866 phiếu : Lê Ấm phó đốc giáo 765 phiếu.

Cố vấn và trị sự : 1· Ưng-Bàng tham tri 1014 phiếu ; 2· Hồ-đắc-Khải thị lang 1157 phiếu ; 3· Trần-đình-Nam y phó 1043 phiếu ; 4· Nguyễn-khoa-Tùng nhân dân đại biểu 871 phiếu ; 5· Nguyễn-cao-Tiêu tham tá nội các 1043 phiếu.

Đại hội đồng lại bàn thêm ba ông giám sát để xem xét tiền bạc của hội và công việc của tòa trị sự làm có đúng điều lệ không, ba người được cử làm chức ấy là :

Hồ-đắc-Hàm quốc tử giám tư nghiệp.

Ưng-Thông, thái y viện y phó.

Nguyễn-Trác Trung-kỳ nhân dân đại biểu.

Hai hội đồng trên này cử đắc nhân hay thất nhân thì xem công việc về sau sẽ biết, về phần chúng tôi thì đã hết sức tùy theo tình thế mà lựa chọn, chứ nhất thiết không theo tư ý mình mà cũng không tư vị

Còn việc sửa chương-trình và định thể lệ thì phần nhiều hội viên trong hội đồng đều biểu đồng tình với các điều chúng tôi yêu cầu trước, nghĩa là lập chi-hội ở các tỉnh và định lệ tuyển học sinh cho phân minh để tránh những sự bất công bình. Sự lập chi-hội thì đại hội đồng đều ưng thuận. Hội-đồng trị-sự tạm thời đã có dự thảo điều lệ và đã được đại hội đồng duyệt y, bao giờ viện cơ-mật và tòa Khâm-sứ duyệt xong sẽ tuyên bố.

Lệ tuyển học-sinh thì định như thế này : Học sinh nào muốn xin lương phải làm đơn trình Hội-đồng trị-sự Trung-ương xét qua, nếu giấy làm hợp thức thì sẽ tư cho chi-hội sở tại xét về gia tư và hạnh kiểm, Sự xét đó sẽ do hội viên chi-hội họp đại hội đồng mà đầu một phiếu ; học-sinh nào nhiều phiếu thì được vào hạng « dự tuyển » ; Mỗi năm sẽ bao nhiêu phần lương thì mỗi chi-hội sẽ cử nhiều nữa là bấy nhiêu người dự-tuyển, Xong rồi lên biên bản tư về cho hội-đồng trung-ương để tùy hạng mà cấp lương. Trò học-sinh mới đậu bằng Tiểu-học Pháp-Việt thì phải hạch, còn các học sinh khác có bằng cao đẳng Tiểu-học, bằng Tú tài v. v. thì không phải hạch, tùy theo đậu bằng cao và hạng nào mà cấp cho vừa số phần lương thì thôi. Đại khái như được 10 phần lương, thì hạng Tiểu-học chỉ được 2 phần, còn nữa dành cho học sinh có bằng tú tài Pháp, rồi đến tú tài bản xứ, cao đẳng tiểu-học Pháp-Việt. v, v. Nếu hai người cùng một văn-bằng thì ai đậu hạng cao được lương, nếu cũng một bằng mà cùng một hạng (ưu, bình, thứ, v. v.), thì trên 20 tuổi, ai ít tuổi nấy được, mà dưới 20 tuổi, ai nhiều tuổi nấy được.

Hạch các học-sinh có bằng tiểu học Pháp-Việt thì do một hội-đồng chuyên trách, mỗi năm đại-hội đồng chọn những người trong hội có học thức, có danh vọng mà sung vào. Đến kỳ hạch, hội đồng ấy định chỗ hạch rồi ra bài niêm gửi cho chi hội sở tại kiểm khán, hạch xong đệ quyển về Huế chấm ; học-sinh nào tuổi chưa quá 15 và đã được các chi-hội bảo cử vào hạng « dự tuyển » mà nay hạch lại được nhiều điểm số hơn hết thì được cấp học bổng hoặc toàn phần hoặc bán phần tùy theo tờ trình của các chi-hội, v. v. Bài hạch chỉ có ba môn viết là âm tả chữ Pháp, luận chữ Pháp và hai bài toán đố theo chương trình bậc tiểu-học Pháp-Việt mà chọn.

Các vấn-đề khác linh tinh còn nhiều, sau sẽ có biên bản tục đăng, nay xin nói đại lược qua những điều cốt yếu để yên lòng các ngài và để cho dư luận khỏi phân vân. Trong khi bàn bạc ở đại-hội đồng, ai nấy đều một lòng sốt sắng về việc hội, tuy rằng có khi vì ý-kiến bất đồng mà tranh biện với nhau, song cũng là một cách ôn-tồn, êm ái, chứ không náo-nhiệt, không kịch liệt quá. Ấy là một cái trưng triệu rất tốt cho hội này, nên về sau cứ như thế mãi thì cơ sở của hội càng ngày càng vững bền. mà công việc của hội mỗi năm lại một khoách trương. Hiện nay số hội viên đã có hơn hai ngàn người, số bạc góp lại có gần ba vạn đồng; từ rầy giở đi, công việc hội đã có một hội đồng trị-sự chủ trương liệu lý, mong rằng các ngài hết sức tán thành để số hội-viên thêm đông, tiền công bỏ thêm nhiều thì cái kết quả mới được thêm hoàn toàn, thêm mạnh.

Lê-huy-Thần (Nghệ-an)
Lê-Thước (Nghệ-an)
Nguyễn-Trác (Thanh-hóa)
Hồ-văn-Ngoạn (Thanh-hóa)
Lê-văn-Huân (Hà-tĩnh)
Nguyễn-xuân-Trí (Hà-tĩnh)

THANH-HÓA

Ô tô hại người. — Một người buôn bán ở Hanoi cùng với mấy người nữa vào đây đi ô tô khi gần tới lành lị thì đè phải một người đàn ông bị gẫy một bên ống chân, đem vào nhà thương thì thầy thuốc xét ra không hại gì đến tính mạng, nhưng chỗ ăn thì chưa biết thế nào. Chẳng hay chú ô tô đó có đền gì cho người nghèo kia không ?

PHÁO VIỆT NAM !!!

Hiệu Trịnh-xuân-Nghĩa
7 Rue du Chanvre, Hanoi.
Có bán buôn và bán lẻ :
Pháo Việt Nam kêu lắm
Giá bán hạ hơn các nơi

Nhà nào chả cần có ?

Khi trong nhà có người thai-nghén sắp đến ngày khai-hoa mãn-nguyệt, ai là không bối rối. Nên vào nhà thương hay nên để ở nhà ? Để ở nhà thì sắm sửa thế nào ? Nếu không có bà tầm thì dỡ lấy làm sao ? Muốn khỏi phải lo về câu ấy thì nên mua ngay một quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » và cứ theo đấy mà làm.

Khi trong nhà có trẻ-con lại nhiều điều lo ngại hơn nữa. Lúc nó ăn cho thì nuôi thế nào cho nó cứng cáp chong nhớn ? Lúc trẻ thôi bú thì cho ăn những vị gì ? Khi nó ấm đầu, không chịu chơi thì cả nhà lo ngại. Đứa bé chỉ giơ giời soàng hay là đang nung bệnh gì nặng ? Nếu hơi một tý đã đi tìm thầy thuốc thì vừa tốn tiền mà nhiều khi vô ích. Không gì bằng có một ông thầy thuốc sẵn ngay ở trong nhà, nghĩa là mua một quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM ». Đứa bé ho ư ? Nó còm ư ? Cứ tìm những chữ ấy mà tra, sẽ biết ngay bệnh soàng hay bệnh nặng. Bệnh soàng thì ta chữa lấy, bệnh nặng thì ta biết mà đi tìm thầy.

Quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » của ông y-sỹ Nguyễn-văn-Luyện có ích là thế, cho nên từ Nam chí Bắc không có tờ báo nào là không khen ngợi : ngoài Bắc thì có báo *Trung-bắc Tân-văn, Trung-hòa Nhật-báo, Thực-nghiệp Dân-báo, Vệ-sinh-Báo*, trong Nam thì có *Trung lập-Báo, Lục-tỉnh Tân-Văn*, vân vân.

Quan Bác-sỹ Coppin có làm bài tựa để giới-thiệu cùng quốc-dân. Và lại các chư tôn đã tin dùng sách này đến mấy nghìn quyển thì đủ biết rằng quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » là sách rất hợp thời và thiết dụng hàng ngày trong gia-đình.

Sách « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » bán ở các hàng sách Hanoi và các tỉnh và ở hiệu thuốc **CHASSAGNE.**

Sách giấy 200 trang, có nhiều hình vẽ, giá 0$75.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên văn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Tại hiệu CHARMEUSE

PHỐ LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

Mới đến : Satin may áo, Nhung làm mũi giầy đàn-bà, bí-tất hảo-hạng, mùi xoa các thứ rất đẹp, v. v.

Trong dịp tết này, có giảm giá đi 15%, về tất cả các thứ hàng mới.

Dépuratif Ribal

Thuốc lọc huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

TẾT TA

Nay mai sắp sửa đến tết, bà con anh em xa gần đâu đâu cũng về mà họp mặt cùng nhau, sung sướng kể sao cho xiết.

Lúc bấy giờ, còn gì thú-vị cho bằng là mời nhau uống thứ rượu TONIQUE TONKINOIS, vừa ngon, vừa bổ, lại vừa mạnh-mẽ tinh thần.

Rượu TONIQUE TONKINOIS ai ai cũng biết là thứ rượu bổ sức khỏe hạng nhất.

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được.

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Sau chai này có đến hai cái giấy khen của vua Khải-định và Ai-lao quốc-vương

Rượu ấy đã từng được giấy ban khen của Vua Khải-định, và Ai-lao quốc-vương chứng-nhận là thứ rượu tốt có tiếng.

Rượu **Tonique Tonkinois** *chỉ có hiệu bào chế* **Montès**, *54, Phố Paul Bert và hiệu bào-chế LA PHARMACIE COMMERCIALE du Nord Annam à Vinh, (M. Gillet) có bán mà thôi.*

Từ nay đến tết rượu TONIQUE TONKINOIS chỉ bán có 2$00 một chai.

yếu đuối
vàng vọt

GẦY MÒN

Thuốc SIROP de
DESCHIENS
có huyết bổ

[illegible]

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:
Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, *vân vân...*

Giá bán: 0$85 một lọ

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
3002

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets
3001

Thuốc liều PILULES PINK
là thuốc bổ dưỡng sức lực, kẻ đau mới mạnh, người đau mất máu hay là kẻ ốm yếu mỏng mảnh nên dùng uống lắm.

Thuốc liều PILULES PINK
dùng trị các chứng nhiệc yếu trong mình quả thật hay, vì thuốc ấy thấm bổ máu mạch, dưỡng gân chắc cốt, làm cho ăn uống biết ngon, mau tiêu và giục chuyển cả thân thể liền lạc mạnh giỏi.

Thuốc liều PILULES PINK
cho là một thứ thuốc hay, uống hiệu-nghiệm luôn luôn, trừ các chứng bịnh vì huyết kém thiếu hụt, hay là gân cốt nhiệc yếu mà sanh biến ra, nào là bịnh hư huyết, chứng buồn sầu tri thảm, trong mình liệc yếu bại hoại, lúc con nít vậy mẩy, lúc đờn bà có tuổi hết có tháng, các chứng trong bao-tử, nhứt đâu cũng là bịnh liệt gân cốt.

Thuốc ấy có bán cùng trong các nhà bán thuốc.

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiêu-cô xơi chè chính-hiệu NINH-THÁI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI
10, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống, Nam-định

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp
HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế giới, mà lại hơn các kiểu khác về đằng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE:
« LE JUSTE MILIEU »
Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp
Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
Giấy nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

[illegible] KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ* . . . . *Một litre:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai:* **1,25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . . *Một chai:* **1,25**
GOUTTES KOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . *Một chai:* **0,60**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu
3003

Thuốc hiệu
ASPIRINE
DES
USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống: trừ những bịnh: Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rét cữ Nhức đầu, nhức óc, nhức răng Đau mình, đau mẩy, đau lưng Nhức gân cốt, trặt cổ.
có bán cùng trong các nhà bán thuốc
Phải đòi hỏi cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

---

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mỏi mệt, khi huyết sụt yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay ai kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay [illegible] mệt.

ẤY LÀ:
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT
MAU BỔ 1$40
3001

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$[illegible]

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:
Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, *vân vân...*

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
3002

VÌ MÙA MƯA
Sang Lào phải đi lối Đông-hà

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI
Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI
Đông-hà cứ thứ ba chạy lên Laobao ngủ, sáng hôm sau đi đến Savanakhet đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.

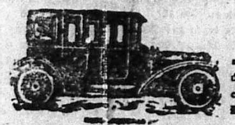

LƯỢT VỀ
Savanakhet sáng sớm thứ hai chạy đến Schepone ngủ, chiều hôm sau tới Đông-hà.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu xếp xe cho đủ.

Đường đi Huế và Yên-lý đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.

***Lối đánh giây thép:* PHAMVANPHI,**
Vinh, Đông-hà, Yên-lý, Thanhhoá hay là Napé

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

PHOSCAO

EXQUIS DÉJEUNER
PUISSANT RECONSTITUANT

Aliment conseillé par tous les médecins aux malades, aux convalescents et aux vieillards.

ENVOI GRATUIT D'UN ÉCHANTILLON

La boîte: 0$44

XIN LƯU-Ý

QUÀ BIẾU

XIN ĐỌC

CỦA HIỆU BÀO-CHẾ **CHASSAGNE**, 59, RUE PAUL BERT, HANOI

Nhân dịp tết nguyên-đán. — Kể từ ngày mùng mười cho đến 29 tháng chạp ta ai mua thuốc tới 0$50, bản-hiệu sẽ biếu một lọ nhỏ rượu bổ.

VIN TONIQUE RÉGÉNÉRATEUR
CỦA GIÁO-SƯ J. K. WATSON

là một thứ thuốc bổ rất mạnh nhất để trị các bệnh huyết-suy; đau gan, bệnh ghip, bệnh sốt rét rừng.

AI MUA THUỐC TỪ 2$00

trở lên, tùy theo món hàng mua nhiều ít, bản-hiệu sẽ biếu một lọ rượu mùi rất quý, hoặc một lọ nước hoa Piver, hoặc một con giao cạo Apollo, hoặc một lọ nước hoa thượng hạng của nhà Giraud hay nhà Moulinard.

NHỮNG CÁC QUÝ-KHÁCH Ở XA

gửi thư về mua hàng mà có gửi tiền đủ số hoặc suýt soát thì cũng được phần biếu.

E. LAFON & R. LACAZE, Successeurs

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Phần nhiều người chết vì bệnh thương-hàn và bệnh ho lao, thực hai bệnh ấy đáng ghê đáng sợ, vì làm cho hao mòn nòi giống của chúng ta: ấy là bệnh hao mòn vậy. Bệnh ấy người ta thường không đề phòng mấy, khi mới phải cũng không lấy gì làm nặng, sau dần dần nó làm cho yếu các phủ tạng và làm cho giảm bớt cả chân huyết đi nữa. Nếu khi có bệnh thời-khí nào xẩy ra thì người khỏe còn có thể chống lại được, chứ người đã bị bệnh hao mòn này chắc là mắc phải.

Vậy thì nên dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai). Dùng thuốc này thì da mất xanh, sức lực lại khỏe mạnh, công việc lại muốn làm ăn như thường, ăn uống dễ tiêu, khỏe mạnh lạ lùng.

Chỉ dùng vài lọ *Dragées Rabuteau*, thì chẳng còn sợ gì bệnh hao mòn nữa.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.
3045

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, sưng da dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine,* [illegible] *và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba-chuông, Hanoi

RƯỢU BỔ DAMIANI

Véritable Vin du Cap-Corse au Quinquina

Có tiếng đã nửa thế-kỷ nay.

Uống trước bữa ăn, thì ngon cơm, sau bữa cơm uống chóng miệng rất thơm ngon, người già yếu, mới ốm khỏi, thức đêm, lao-lực, uống bồi-bổ sức mạnh.

Phải nhận kỹ thứ Rượu DAMIANI kẻo nhầm với các thứ Vin du Cap-Corse khác.

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh.
3007

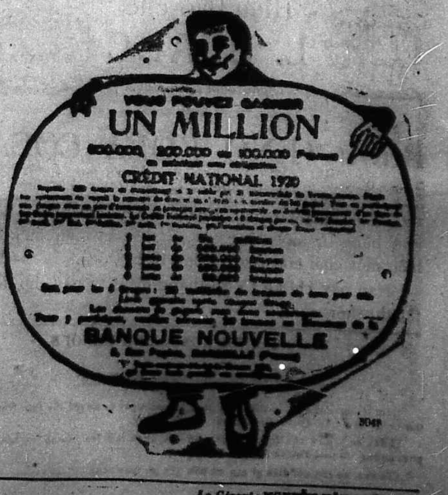

VOUS POUVEZ GAGNER
UN MILLION
500.000, 200.000 ou 100.000 Francs
CRÉDIT NATIONAL 1920
BANQUE NOUVELLE

Certifié l'insertion
Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn
Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN